



PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com



PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ

Phần 01 - 03

Cố H.T Thích Giác Khang

1941 - 2013

Nam Mô A Di Đà Phật

Nam Mô Khai Pháp Tạng Bồ Tát



Lời Ngỏ

Sách được gõ lại theo audio bài giảng Pháp Môn Tịnh Độ của cố Hòa Thượng ân sư. Được thực hiện bởi các thành viên của nhóm **Pháp Âm Sư Khang**. Sách biếu tặng không bán hay kinh doanh.

Xin lắng lòng gửi sự Tôn Kính và Biết ơn đến tất cả mọi nhân duyên đã cho chúng con được hoàn thành viên mãn Phật Sự.

Nhóm **Pháp Âm Sư Khang** cẩn bút
Việt Nam, Ngày 07 tháng 06 năm 2024

RỘNG KẾT PHÁP DUYÊN

Thành kính chuyển tặng

SÁCH ẨM TỔNG



Pháp Âm Sư Khang

Lời Nói Đầu

Tất cả những văn bản mà Quý Vị cầm trên tay đọc này được nhóm Pháp Âm Sư Khang gõ lại như những gì Sư Giác Khang giảng trong bài giảng.

Tuy nhiên trong quá trình gõ lại bài giảng audio hay video của Sư Thích Giác Khang vốn dĩ là văn nói, đậm nét ngôn ngữ địa phương của Miền Nam Việt Nam sang văn viết, chúng tôi không tránh được những sơ sót trong việc định dạng lại văn bản nhất là về dấu chấm câu, ngắt đoạn, ngắt mạch và ngắt ý và thậm chí cách dùng từ ngữ mang tính chất vùng miền của Sư. Do đó các văn bản được ghi chép lại này chắc chắn không hoàn thiện và có thể phần nào làm cho Quý Độc Giả hiểu không rõ ý Sư giảng.

Chúng tôi đề nghị Quý Độc Giả đừng quá tin tưởng tuyệt đối vào văn bản này.

Nếu Quý Vị đọc mà thấy không rõ hoặc có gì thắc mắc, chúng tôi đề nghị Quý Vị lên kênh youtube PHAP AM SU KHANG nghe lại hoặc lên apple Store hoặc Google CH Play lấy phần mềm nghe Pháp Phap Am Su Khang nghe lại để được rõ ràng hơn.

Xin Quý Độc Giả hãy hoan hỷ cho chúng tôi. Chúng tôi cố gắng làm hết sức để tạo phương tiện trên mọi phương diện trong việc đưa Chánh Pháp của Sư Giác Khang đến cho mọi người.

Sau cùng, đệ tử chúng con xin chân thành kính tri ân đến Tam Bảo, đến giác linh Hòa thượng ân sư, quý nhà hảo tâm và tất cả nhân duyên đã cho chúng con được hoàn thành tập sách Pháp

môn Tịnh Độ này để dâng lên lòng thành kính báo ân Tam Bảo trong muôn một.

*Nếu việc làm này có chút công đức nào, xin nguyện hồi hướng cho tất cả Pháp Giới Chúng Sinh luôn tin sâu Tịnh Độ, đồng Vãng Sanh Cực Lạc Quốc và thành Phật Đạo. **Nam Mô A Di Đà Phật***

Kính bút

***Đệ tử nhóm Pháp Âm Sư Khang
Tp. HCM - Mùa An Cư Kiết Hạ 2024***



PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ

PHẦN 01

Chủ Giảng: HT Thích Giác Khang

Địa điểm: Chùa Phước Thành - Trà Vinh

Thời gian: 02 - 16/08/2009

(Khóa tu Phật Thất lần thứ 24)

Biên tập: Nhóm Pháp Âm Sư Khang

MỤC LỤC

TỊNH ĐỘ 01.....	2
TỊNH ĐỘ 02.....	73
TỊNH ĐỘ 03.....	134

TỊNH ĐỘ 01

Kính lạy Đức Thầy Thích Ca Mâu Ni Phật!

Mô Phật.

Thì hôm nay cũng có duyên lành về Phật Pháp, mà cũng là lần thứ nhì chúng ta được hội ngộ tại đây. Thì tôi xin thưa khỏi cần giới thiệu nữa, chư Phật tử ở đây đã biết tôi nhiều rồi, thì bây giờ chúng ta đi thẳng vào bài giảng.

Trước khi đi thẳng vào bài giảng thì tôi cũng cầu chúc cho Pháp hội của chúng ta cũng như toàn thể Pháp giới chúng sanh đều chóng vãng sanh Cực Lạc và thành Phật đạo.

Hôm trước tôi đề nghị ba câu, tất cả là bảy câu nhưng chúng ta mới đi ba câu thôi.

Câu thứ nhất là chúng ta đi Phật thất, niệm Phật đây có mục đích để làm cái gì?

Rồi câu thứ hai là cõi Cực Lạc của Phật A Di Đà ở đâu?

Và câu thứ ba là lấy cái gì để vãng sanh về cõi Phật A Di Đà?

(Nghĩa là sau khi chết á. Bây giờ, đứng ra bây giờ mình phải vãng sanh rồi đó, nhưng mà mình còn phải chết nữa.

Chết rồi còn lại cái gì? Cái đó ở đâu? Nó ra sao? Và mình điều khiển nó vãng sanh về cõi A Di Đà như thế nào? Thì cái đó chúng ta phải rành.

Nhưng mà câu thứ nhất là cũng chưa xong đó. Thì nếu có gặp nhau thì chúng ta đi tiếp nữa - chứ còn bảy câu á).

Câu thứ tư đó là: muốn vãng sanh về cõi Cực Lạc của Phật A Di Đà cần phải có mấy điều kiện?

Tôi nói luôn bảy câu. Rồi bữa nào chúng ta gặp nhau (thì bảy câu này chắc ít nhất chúng ta gặp nhau bảy tám chục lần á! chứ không phải một hai lần mà được).

Câu số năm: thì Tín - Hạnh - Nguyện cái nào có trước cái nào có sau?

Câu số sáu: Tín - Hạnh - Nguyện cái nào quan trọng?

Câu số bảy: là quý ông quý bà đi Phật thất, tu Tịnh Độ như vậy có chắc chắn, có bảo đảm vãng sanh hay không?

Câu này là quan trọng nhất đó! Câu này là quyết định vào vấn đề sáng tỏ để tu cho vãng sanh. Nếu mà lỡ không vãng sanh, thì chúng ta vẫn vãng sanh thôi, nếu tu Pháp môn Tịnh Độ. Câu này là câu độc đáo nhất, nó nằm ở trong kinh Hoa Nghiêm á. Hen, tôi coi rồi tôi thấy nó rất hay. Nghĩa là chúng ta tu Phật thất, thì có niệm Phật như vậy nè, có chắc chắn, có bảo đảm vãng sanh hay không.

Có người nói: “không biết tôi có vãng sanh hay không?” - không vãng sanh!

Có người nói là: “tôi chắc chắn vãng sanh 101%”. Nhưng mà nếu không vãng sanh thì sao? Có phạm tội nói dối hông? - Thì mình thường nghi ngờ ở chỗ đó đó. Nhưng mà thật sự ra mình phải hiểu cho nó rành.

Đây tôi nói sơ thôi, thì ví dụ bây giờ quý vị
nha:

Giờ đi thi nè, thi vô lớp đại học của Phật A Di
Đà. Thì hỏi: em đi thi có chắc chắn đậu hay không?

Nói: “không biết à, tôi đi không biết đậu hay
không à” - thì người này không đậu! Là tại sao vậy?

Thiếu cái niềm tin!

Cái niềm tin là một cái pít-tông, là một cái tác
ý rất mạnh đẩy chúng ta đi tới thế giới Cực Lạc.

Còn một người trả lời là: “Tôi chắc chắn 101%
là vãng sanh - vượt quá chỉ tiêu”. Rồi tới chừng thi
rồi kết quả treo lên bảng vàng thì không có tên - Rớt,
lọt sổ - hay là lọt cọt (hồi xưa kêu là thi cọt á, lọt lần
thứ nhất, thứ thì lọt luôn - tức là quá tộ á) - thì như
vậy có phạm tội nói dối hay không?

Chúng ta phải để ý, mấy cái này là cái quan trọng nhứt của người tu Tịnh Độ.

Thì tôi, tôi trả lời rất sáng tỏ, bởi vì tôi thấy mấy Phật tử lơ mơ lắm, không có hiểu giáo Pháp rành, thành ra người tu Tịnh Độ mười người vắng sanh có một, hai người à, còn tám chín là rớt hết!

Nhưng thật sự Pháp môn Tịnh Độ tu một trăm người vắng sanh một trăm người - tôi dám nói vậy!

Nhưng mấy người không vắng sanh thì sao? Vẫn vắng sanh thôi! Nhưng cái đó chắc khi khác, bữa nay không được nhưng cái đó nó quan trọng lắm.

Đó, thì người học sinh này cũng phải trả lời là: “tôi chắc chắn thi đậu 101%” - mà nói như vậy tôi về tôi nằm ngủ, tôi ăn ngủ không, thì cái này là nói dối. Còn nếu nói vậy mà suốt ngày thức khuya dậy

sớm, dù mài kinh sử lo học không, mà lỡ thi rớt thì sao? Ngoài ý muốn thôi! Phải không? Cuộc đời ai có chắc chắn được, ai có học được chữ ngờ đâu?

Mấy ông mấy bà nào có đi học nhớ đó, một cái lớp học thí dụ sáu chục đứa học sinh, một đứa học hạng nhất, hạng nhì, thì thầy giáo nói chắc chắn là đi thi đậu rồi đó. Còn cái đứa học hạng ba chục, bốn chục, năm chục mà tới đi thi đứa hạng năm chục lại đậu, đứa hạng nhất ở trong lớp lại thi rớt, có không?

Có (Phật tử trả lời).

Ờ có! Như vậy có phải là cái thằng hạng nhất này làm biếng không? - không phải. Nó làm biếng làm sao trong lớp học hạng nhất, hạng nhì được?

Nó cố gắng nhưng cuối cùng nên nhớ “*học tài mà thi mạng*”, hay người ta nói “*học tài mà thi phận*”. Nó còn những cái duyên nghịch, nghịch

duyên, nghịch cảnh nữa, còn những cái nghiệp lẻ tẻ nữa, thì cái đó là ngoài ý muốn của mình thôi. Cái đó chỉ Phật đó mới hiểu được, Bồ Tát còn có chỗ chưa hiểu rõ. Thành ra trong Hoa Nghiêm nói rất là hay cái chỗ này.

Thành ra tôi có hỏi mấy bà nào ở đây (hai, ba bà) cũng trả lời vậy: “con không biết có vãng sanh hay không à Sư”.

Tôi nói: “không vãng sanh”.

Còn nói “con vãng sanh 101%, 105%” - quá chỉ tiêu.

Tôi nói: “Bà nói vậy coi chừng bà nói dối đấy, qua Cực Lạc mà kiểm không thấy bà là bà nói dối”.

Không có nói dối đâu nếu mà mình về niệm Phật ngày đêm, mình tinh tấn, mình bền bỉ trên vấn đề cầu giải thoát. Nghĩa là cái tâm tín thành, mà nếu

cuối cùng không vãng sanh thì nó là ngoài ý muốn mình thôi, ngoài ý muốn của mình thôi. Còn nếu mình về mình làm biếng thì nó kẹt.

Thành ra tôi nói Phật tử là phải nắm trên cái tâm.

Chúng ta có ba nghiệp: Nghiệp thân, nghiệp miệng và nghiệp ý, mà trong đó cái nghiệp nào quan trọng nhất mấy ông bà biết không?

- Ồ! nghiệp ý, giỏi - cho tràng pháo tay để nhớ, hen.

Thành ra nếu thân mình có giết, miệng mình có chửi thề, mà cái ý mình tốt, thì chưa có ác nghiệp đâu. Còn trái lại, cái thân mình làm việc lành, cái miệng mình nói lời dịu ngọt, mà cái tâm mình ác, thì cái này lành hay dữ?

- Ồ, dữ!

Như vậy là cái hành động của thân, hành động của miệng chưa có quyết định được cái tội hay phước.

Có nhiều người nói chuyện rất là ngọt ngào mà trong tâm một bồ dao găm. Có nhiều người mắng xả, nói chuyện rất là sảng, nhưng mà trong tâm rất là tốt.

Thành ra Phật tử ở đây phải nắm cái tâm.

Cái đi Phật thất mục đích của mình đó, không phải là để giàu sang, quan quyền, vua chúa, sự sung sướng thanh nhàn của cõi trời? - Không thêm.

Được sống lâu, sắc tốt, yên vui, sức mạnh và trí tuệ, thêm không? - Không thêm.

Được đến bờ núi báu, cù lao châu ngọc, lầu đài xe cộ, của quý, cõi sống no vui, thêm không? Không.

Chỉ lấy cái vãng sanh thôi!

Bây giờ đi bệnh vô bác sĩ, bác sĩ nói bây giờ bà bỏ cái nguyện vãng sanh đi, tui sẽ chích cái mũi thuốc vài triệu bạc cho bà, bà sẽ sống được 10 năm, 20 năm, chịu không? - Không.

Tại sao vậy? Mình phải nắm vững cái này.

Thì nó có hai cảnh giới: một cảnh giới tu bằng cái thể xác của chúng ta, và một cảnh giới tu trên linh hồn.

Cái linh hồn của chúng ta hiện bây giờ giống như cái dòng nước biển vậy - dòng nước biển nhớ là bao la nha, vô lượng vô biên. (mình thí dụ thôi, chứ nó không phải, nhưng mà để chúng ta nhận được). Chúng ta ra cái biển, chúng ta thấy cái biển là vô lượng vô biên, nghĩa là nó không có ranh giới.

Thì cái Alaya của quý ông, quý bà với của tôi với Phật Thích Ca, Phật Di Đà là bằng nhau, nhưng

vì một niệm bất giác cho nên nổi lên những cái hột nhỏ nhỏ, trong Duy thức kêu là chủng tử; khoa học kêu là điện tử âm và điện tử dương. Chính cái kinh nghiệm, kiến thức, kí ức, tội phước, học hỏi này đó là những chủng tử nằm trong dòng Alaya của linh hồn chúng ta. Nếu mà không có những chủng tử kinh nghiệm, kiến thức, kí ức này đó thì cái Alaya của chúng ta với Alaya của Đức Phật Thích Ca, Phật Di Đà bằng nhau hết tron!

Chính những cái chủng tử này chúng ta chấp làm ta, làm của ta, làm tự ngã của ta, từ đó mới có sự khác biệt nhau hết.

Còn Đức Phật Ngài trở về cái dòng nước biển, trở về cái biển, cái vô lượng vô biên rồi. Thành ra tất cả những cái kinh nghiệm, kiến thức của chúng ta và của tất cả toàn chúng sanh trong Pháp giới, tức là

vô lượng vô biên chúng sanh trong pháp giới đều là cái hiểu biết của Đức Phật.

Còn chúng ta lấy từng cái hiểu biết riêng của chúng ta làm cái tôi, thành ra chúng ta thấy phân biệt khác nhau: người này khôn, người này ngu, người này đại, người này khéo léo... do cái số chủng tử mà mình chấp lấy trong cái kho Alaya của mình.

Thật ra cái kho Alaya thì vô lượng vô biên. Nhưng mà cái số chủng tử của mình chứa trong đó có một chút bé, nó giống như một cái bọt nước ở trên cái bãi biển vậy đó. Cái hiểu biết của chúng ta giống như cái bọt nước trên bãi biển. Còn cái hiểu biết của Đức Phật là vô lượng vô biên bọt nước trên bãi biển, nghĩa là tất cả hiểu biết của chúng ta đều là hiểu biết của Như Lai hết.

Thành ra cái thể của biển, cái thể Alaya của mình với cái thể Alaya của Đức Phật bằng nhau.

Mà chúng ta lại có những chủng tử trong cái biển Alaya đó - thành ra chúng ta ôm lấy cái đó làm cái Alaya cá nhân. Còn Đức Phật không có chủng tử mà nghĩa là có vô lượng chủng tử. Tất cả chủng tử của chúng ta, của chúng sanh trâu, bò, heo, chó, người, trời,.. cũng là chủng tử của Ngài hết, Ngài không có cái chủng tử riêng.

Một ông bác sĩ thì rành về bên ngành sinh lý học, về cơ thể của mỗi người thôi. Còn các nhà kỹ sư thì rành về bên ngành kiến trúc. Còn có người thì rành về vật lý. Có người rành về sinh lý; có người rành về tâm lý,... còn Phật là rành về toàn diện.

Mà toàn diện thì đâu còn dính mắc vào đâu nữa.

Cái lớp nào Ngài vô Ngài cũng làm thầy hết trơn. Ngài vô Ngài dạy chớ Ngài không dính mắc vào cái lớp đó. Thành ra Đức Phật có thể đi vào lớp một, lớp hai, lớp ba, lớp bốn, lớp mười hai, lớp mười lăm,...lớp nào Ngài cũng vô được hết, mà Ngài không dính mắc vào lớp nào hết.

Còn chúng ta là lớp bảy, chúng ta lấy cái trình độ của lớp bảy làm tôi, làm của tôi, làm tự ngã của tôi - do đó cái hiểu biết của chúng ta nó bị chênh lệch, bị méo mó đi.

Nhưng mà cái bản thể mà chứa chủng tử của chúng ta với bản thể Đức Phật là một cái bản thể thôi.

Nhưng mà chúng ta không tu trên bản thể mà chúng ta tu trên hiện tượng hình tướng, hình tướng

của chúng tử, do đó mấy ông bà ở đây chúng tử hiểu biết khác nhau hết.

Nếu cái chúng tử nào giống nhau, tương ưng nhau, thì đó là Bá Nha, Tử kỳ - người tri kỷ. Còn Phật không có tri kỷ - mà Ngài có vô lượng tri kỉ. Ai Ngài cũng hạp hết á! Còn mình hể hạp người này thì ghét người khác bị vì hai cái chúng tử trong Alaya nó khác nhau, còn Phật sống với ai cũng được hết.

Thành ra Phật là một đại chúng sanh - “Chúng” là chung, “sanh” là sống; sống chung với nhau. Còn mình không sống chung được đâu.

Cái Pháp hội vậy là bảy, tám chục người chứ trong này cũng có là đụng nhau rồi đó, tôi không biết nhưng mà tôi biết nó vậy đó. Bởi vì cái Alaya của mình chấp cái hiểu biết của tôi là đúng, còn ông kia

nói hiểu biết của anh đúng đâu bằng hiểu biết tôi. Người thấy như vậy, người thấy khác...

Thành ra Đức Phật mới lập cái Giới luật là tất cả, phải sống đồng giới luật với nhau. Hễ bỏ giới luật ra thì lộn xộn. Thành ra tôi đi khắp nơi mà không thấy chỗ nào mà hoà hợp hết - còn Đức Phật và 1.250 vị Tỳ Kheo đều sống cùng một cái Giới luật thôi. Các Ngài có cái hiểu biết nó rộng rãi - Thánh nhân mà.

Chúng ta thấy là trong Kinh Trung Bộ kể lại câu chuyện Ngài Xá Lợi Phất dạy cho cái ông thợ rèn về Pháp môn tu. Dạy cái gì biết không? - Dạy ông thợ rèn quán tử thi.

Ông làm ba, bốn năm trời không kết quả, cuối cùng ông vô bạch với Đức Phật, Phật mới kêu Xá Lợi Phất lại rầy.

Rồi Xá Lợi Phất lại dạy cho cái ông giữ nghĩa địa đó quán hơi thở. Ông làm năm, sáu năm không kết quả mới vô bạch Thế Tôn đổi cái Pháp môn. Thế Tôn hỏi: “ai dạy ông đó?”. Nói: “Xá Lợi Phất”.

Ngài kêu Xá Lợi Phất lại Ngài rầy: “ông dạy Pháp môn phải thích hợp với người đó. Người giữ nghĩa địa mà ông dạy quán hơi thở thì thôi chết rồi! Nó ngửi cái mùi thúi của người chết thì nó chết queo, tại sao ông không dạy quán thân ma? Rồi cái người thợ rèn thấy rèn vô, thấy vô thấy ra - thì ông dạy quán tử thi. Làm sao quán thân ma? tại sao không kêu ông thợ rèn thụt vô thụt ra quán hơi thở thì nó hợp?”

Đức Phật chuyển cái quán lại. Máy ông tu có vài tháng đắc quả Alahán.

Tài tình là vậy đó!

Thầy giáo dạy cũng được mà hiệu trưởng dạy cũng được. Nhưng hiệu trưởng người ta linh động hơn, người ta có sự sáng tạo hơn. Người ta biết trình độ người thợ rèn phải dạy quán hơi thở, chứ dạy quán thầy ma làm sao được!? Rồi người giữ nghĩa địa mà đem thầy ma vô chôn hoài mà biểu quán hơi thở, hít cái mùi thúi đó thì chết mờ luôn!

Đó, chúng ta thấy là cái khác nhau là ở cái chỗ linh động, cái sáng tạo và sinh động của từng vị giáo hóa.

Cái nguyện của tôi là nếu tôi chưa đắc quả Alahán thì nguyện tôi không trụ trì và không thọ đệ tử. Nguyện nha, chứ không có thề nha. Đạo Phật không bao giờ thề. Nguyện cũng như tôi Nguyện vãng sanh về cõi Phật vậy đó (mà không về là ngoài ý muốn thôi).

Tôi tu là sinh tử đó. Ông bà coi trình độ tu của tôi mới thấy sợ đó - Không có kịp thì giờ cắt móng tay đó, đi bát về rồi xem Kinh, rồi ngồi thiền suốt đêm, không có tiếp chuyện bên ngoài. Thế mà cuối cùng tôi hiểu giáo Pháp rồi - tôi thấy đắc quả Alahán rất là khó.

Hồi xưa tôi đâu có tin Pháp môn Tịnh độ! Nó khó hiểu quá đi! Pháp môn gì mà có hình, có tướng; có thế giới Cực Lạc; có lầu các, ao bát nước công đức,... mà lại không có sanh - già - bệnh - chết, không có tám khổ? - nói dốt!

Quý vị có đặt cái câu hỏi đó không chứ tôi đặt câu hỏi đó!

Trong thế giới Cực Lạc không có tám khổ, không có sanh, không có già, không có bệnh, không có chết, không có thương yêu, không có thù ghét,

không có sắc thọ tướng hành thức quá lắm - mà đã có hình có tướng. Nếu nói vậy thì thế giới Uế độ này của Phật Thích Ca là sai hết, Phật Thích Ca giảng pháp sai?!

Tôi đi hỏi không ai trả lời được hết. Rồi cuối cùng tôi phải nhờ Duy Thức. Tới chừng đi sâu vào Duy Thức tôi mới thấy nó có hai thế giới: Một thế giới của dòng nước biển, một thế giới của sóng biển.

- *Dòng nước biển* là thế giới tánh cảnh, thế giới vô lượng vô biên, thế giới chuyển biến từng sát-na, thế giới hiện tiền.

- *Còn thế giới Uế độ của sóng* là thế giới của chu kì, thế giới có hình, có tướng, có sanh, có già, có bệnh, có chết - thế giới của chương ngại, còn thế giới kia là thế giới xuyên suốt.

Một vị vãng sanh về thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà rồi sẽ có cái nhìn, cái hiểu biết tương đương với một vị Alahán, dóc!

Nhưng mà nếu nghiên cứu sâu thì đúng - tương đương chứ không phải là của mình.

Chẳng hạn như bây giờ, tôi muốn biết cõi trời Sắc giới thì tự lực tôi tu, tôi phải chứng tới Tứ thiền, rồi tôi dùng cái thần thức của tôi xuất khỏi xác thân này tôi qua cõi trời Tứ thiền Sắc giới.

Còn cái cách thứ hai là tôi không chứng đắc - giống như A Nan Đà - Đức Phật mới nâng cao cái thần thức của tôi, dẫn tôi về thế giới đó, tôi thấy được thế giới Tứ thiền.

Hay là bây giờ nói vậy:

Mấy ông, mấy bà từ đây mấy ông mấy bà đi qua Mỹ, mấy ông bà phải nương chiếc phản lực mới

về Mỹ được, thì thấy cái thành phố Nữ Ước như thế nào, thế nào... Còn tôi không cần phản lực, tôi ngồi đây tôi bắt kiết già một cái là tôi xuất thần, xuất hồn ra, tôi đi qua bên Mỹ. Thì tôi thấy thành phố Nữ Ước với mấy ông bà thấy thành phố Nữ Ước có khác nhau không?

Thì cái thấy cũng giống nhau chứ gì, phải không? Mấy ông bà dùng con mắt để thấy, tôi xuất thần tôi cũng thấy cái thành phố Nữ Ước cũng giống hệt vậy thôi.

Nhưng mà cái thấy của mấy ông mấy bà với cái thấy của tôi có khác nhau không? - Khác.

Mấy ông mấy bà nhờ phản lực mà thấy được thành phố Nữ Ước. Tôi ngồi ở Việt Nam mà tôi xuất thần ra tôi thấy thành phố Nữ Ước. *Hai cái thấy giống nhau, nhưng cái định lực bên trong hoàn*

toàn khác nhau. Máy ông phải nhờ tha lực, tôi tự lực thôi.

Thí dụ bây giờ như tôi ở đây, tôi đắc quả Alahán rồi (tôi nói thí dụ nha chứ tôi chưa đắc à!), thí dụ như tôi đắc quả Alahán đi, rồi bây giờ tôi dùng cái thần thức - tức là xuất thần đó, tôi qua thế giới Cực Lạc tôi khỏi cần A Di Đà tiếp dẫn.

Còn máy ông bà không có đắc Alahán, không xuất thần được, thì máy ông bà: “Phật A Di Đà ơi con đã nhất niệm rồi chứ con chưa tới vô niệm, chưa tới Alahán, con đã nhất niệm rồi, con dứt bỏ những cái của bốn đường ác rồi, con bây giờ đang ở người trời, tự lực con có thể về người trời chứ con không thể về thế giới Cực Lạc được, A Di Đà tiếp dẫn con”, thì A Di Đà mới dùng cái Phật lực tiếp dẫn cái linh hồn, cái thần thức mình về thế giới Cực Lạc.

Mấy ông bà thấy cảnh giới Cực Lạc với tôi thấy - hai cái thấy giống nhau, phải thế không?

Nhưng mà mấy ông bà đi về đó phải nhờ cái tha lực A Di Đà; tôi không cần, tôi đắc quả, tự lực tôi có thể về đó.

Thành ra cái thấy thì giống nhau nhưng mà cái định lực khác nhau hoàn toàn.

Bây giờ hiểu chưa? Hiểu tại sao mình phải cầu vãng sanh chưa?

Nếu quý vị là Alahan thì khỏi cần cầu! Alahan là 24/24 Phật tánh; còn Bất Lai mới có 3/4 Phật tánh còn 1/4 tư tưởng (tư tưởng là Uế độ, Phật tánh là Tịnh độ). Thành ra nếu mà đã 24/24 là Phật tánh rồi thì một vị Alahan có thể tự tạo thế giới Cực Lạc của mình để độ hết tất cả chúng sanh giống như Phật Di Đà.

Phật A Di Đà hồi đó là Pháp Tạng Tỳ kheo đắc quả Alahan rồi, thành ra mới ngồi phát 48 lời nguyện, và phải tu năm A-tăng-kì kiếp thì mới tạo thành thế giới Cực Lạc bây giờ; mới tiếp độ chúng sanh.

Mà chúng sanh ở bốn đường ác địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, atula dù Ngài có kéo về cũng về không nổi nữa, bị vì nó tạp niệm.

Thành ra bên xứ Cực Lạc không có bốn đường ác, chỉ có người, trời Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới thì Ngài tiếp dẫn được, bởi vì cái thần lực người ta mạnh (nhưng mà mạnh là mạnh ở cõi sống á, chứ sống mà làm sao qua cái dòng nước được).

Thế giới dòng nước và thế giới sống là hai cái thế giới khác nhau:

- Thế giới của cái dòng nước (linh hồn) là thế giới vô lượng vô biên.

- Thế giới của sóng là thế giới của hữu lượng hữu biên.

Tất cả quý ông quý bà đây là chỉ có một số chủng tử kinh nghiệm, kiến thức nhỏ bé - như tôi nói là một cái bọt trong ở trong cái bãi biển linh hồn thôi - còn hết cả chúng ta thì cũng chỉ là mấy trăm cái giọt nước trong cái bãi biển linh hồn thôi.

Mà mình không tu trên linh hồn, mà mình tu trên cái bọt nước - thành ra từ cái bọt nước mà nhận lại dòng nước linh hồn, không nhận được đâu - phải nhờ cái tha lực của Phật A Di Đà.

- *Một vị Nhập Lưu* người ta tu trên linh hồn - trên cái dòng nước linh hồn - nhưng người ta nhận

được có 1/4 thôi, còn 3/4 là tu trên Uế độ - trên tư tưởng, thành ra không vắng sanh được.

- Còn *thánh Nhất Vãng Lai* (Thánh thứ hai) được 2/4 Bát Nhã tức 2/4 Phật tánh, còn 2/4 tư tưởng cũng không vắng sanh được.

- *Thánh thứ ba là Bát Lai* được 3/4, còn 1/4 tư tưởng cũng không vắng sanh được.

- *Thánh Alahán 4/4* là Bát Nhã hết, không có tư tưởng nữa - thành ra tự lực Ngài có thể đi về thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà, không cần A Di Đà tiếp dẫn.

Sư hỏi: “Mình có chết không, chết không?”

Phật tử trả lời: “chết!”

Sư hỏi: “Rồi có cái gì không chết không? có không?”

Cái thể xác phải chết - Phật Thích Ca còn phải chết mà. Nhưng mà có một cái không chết, cái đó chính là linh hồn! Mà cái đó ở đâu?

Nó ở khắp nơi bằng bạc trên không gian, giống như làn sóng điện vậy, nó mượn cái thể xác này để phát hiện qua sáu căn: con mắt là bóng đèn, cái lỗ tai là quạt máy, cái lỗ mũi là bàn ủi điện, cái miệng nó là cái tủ lạnh chẳng hạn, nó nhiều cái... thì nói bóng đèn thì nó cho gọn một chút heng.

Bây giờ tôi có cái quạt máy nè, bóng đèn nè, bàn ủi nè, có tủ lạnh, có radio nè. Khi tôi ghim điện vô (ghim cái luồng điện linh hồn vô) thì quạt máy nó quay, bóng đèn phát ra ánh sáng, bàn ủi nó cho sức nóng, tủ lạnh nó lạnh,... phải thế không?

Thì tất cả cái quạt máy này quay là nhờ cái gì?
- Ồ! luồng điện linh hồn.

Cái bóng đèn cho ánh sáng là nhờ cái gì? -
Luồng điện linh hồn.

Cái tủ lạnh mà cho cái lạnh là nhờ cái gì? -
Luồng điện linh hồn.

Mà nếu rút cái luồng điện linh hồn ra rồi thì cái này còn hoạt động nữa không?

Chúng ta tu là đợi cái quạt máy này nó hư rồi tức cái thọ mạng quạt máy hết - bây giờ dứt luồng điện vô nó quay không? - Không.

- Bóng đèn nó dứt rồi, bây giờ dứt luồng điện vô nó cho ánh sáng không? - Không.

- Cái tủ lạnh nó hư rồi, bây giờ dứt luồng điện nó lạnh không? - Không.

Chúng ta tu trên cái đó, trên cái xác thân này. Khi mắt đui, tai điếc, lỗ mũi nghẹt, cái miệng câm, cái xác thân là dứt hết rồi - có người chết có nửa

thân thôi (bán thân bất toại), nửa thân bên đây còn, vẫn còn sống - sống quẩn quại có nửa người thôi, đau đớn vô cùng.

Còn bây giờ mắt, tai, mũi, lưỡi, thân tôi vẫn còn, mà tôi tu trên linh hồn - trên cái linh hồn luồng điện, tôi lấy linh hồn luồng điện ra khỏi xác thân này - thì mắt thấy, tai nghe, mũi ngửi không? Như cái luồng điện ra khỏi thể xác này rồi thì dù mắt còn tốt, tai còn tốt, mũi còn tốt, thân còn tốt, nhưng mà mắt còn thấy được không? - không.

Nếu mà quý vị tu trên vấn đề xác thân thì luẩn quẩn lắm, nó sẽ bị nghiệp khảo, rồi quý vị có thể bị bỏ cuộc.

Niệm Phật đếm từ 1-10, niệm Phật khỏi đếm, khỏi cần niệm Phật nữa, chìm đắm trong trạng thái niệm Phật, ra khỏi trạng thái chìm đắm - thì đó là tu

trên xác thân ấy đây, tu trên nhất niệm, tập trung vào một cái đối tượng, gạt hết tất cả mọi đối tượng khác ra.

Hồi đó tôi xuống dưới, có một cái cô nào xuống, bữa nay không biết cô có vô nghe không à, tôi giảng cho cô đấy. Cô tập trung mạnh cho tới nhức cái đầu. Cô hỏi tôi: “bây giờ làm sao hết Sư?”.

Tôi nói: “Làm sao là không hết đâu, bây giờ cô bớt tập trung lại”.

Cô nói: “Khi mà bớt tập trung thì nó bớt nhức, mà tập trung mạnh vào cái câu niệm Phật thì nó nhức cái đầu”

Tôi nói: “Cái đó là dĩ nhiên rồi, nó còn ấn chúng nữa đấy, cái đó là một trong vô lượng ấn chúng. Cô có thể thấy cảnh giới tiên, cảnh giới này cảnh giới kia, thấy cảnh giới A Di Đà, thấy đủ cảnh

giới hết, có khi thấy mình bay bổng... Nếu cô cho cái đó là thật, cô lọt ngũ âm ma; cô thích thú nó: lọt ngũ âm ma; còn cô chán ghét nó: lọt ngũ âm ma. Cô chỉ nhìn nó như là nó, nó chỉ là cái tuồng hát thôi”.

Bởi vì cái Alaya của mình - tôi đã giảng rồi - cái linh hồn mình của mình thì nó vô lượng vô biên. Những cái kinh nghiệm, kiến thức học hỏi từ nhiều kiếp tới bây giờ nó chứa trong linh hồn là một khúc nhỏ thôi.

Bây giờ mấy ông bà sống có một ngàn kiếp, một triệu kiếp bây giờ cũng vậy. Cái số chúng tử hiểu biết mình mà so với cái linh hồn vô lượng vô biên nó cũng là một cái khúc nhỏ đó; cho tới tất cả mấy ông bà, sáu tỉ người trên quả địa cầu này và vô lượng vô biên quả địa cầu hợp lại hết trơn đó - thì mới có bằng cái linh hồn của mình thôi, mới có bằng

cái linh hồn của mình thôi. Linh hồn nó vô lượng vô biên vậy đó.

Thành ra chư Phật người ta không nhận cái xác thân này mà người ta nhận cái linh hồn đó là người ta. Chư Phật không có của ta, không có tự ngã của ta, không có ta.

Còn mình thì cái xác thân này là tôi, là ta, cái nhà là của tôi, vợ của tôi, con của tôi, tiền bạc của tôi, xe honda của tôi,...chúng ta nắm mấy cái nhỏ bé, cái đau khổ, cái nhìn sai lầm.

Còn Đức Phật thì Ngài thấy Ngài không phải là Ngài mà tất cả cũng không phải là Ngài, nhưng mà Ngài vẫn là Ngài và tất cả vẫn là Ngài.

Bây giờ tôi lấy thí dụ nè, tôi lấy một cái khối đất thật là lớn, tôi nắn ra tôi, nắn ra mấy ông mấy bà, nắn ra cái tịnh xá này, nắn ra Phật Quan Âm, nắn ra

tất cả đều bằng đất,... Nếu tôi nhận cái hình tướng của tôi đó là tôi đây, thì mấy ông bà với khác nhau hết, cái nhà giảng này cũng khác. Còn nếu ngay cái hình tướng này mà tôi nhận lấy chất đất, bởi vì lấy đất nắn ra tôi - thì tôi không còn là tôi nữa; mấy ông bà cũng không còn là tôi mà tất cả đều là đất hết.

Nếu tôi là đất đây thì tôi là Phật. Tôi nhận được cái bản thể này thì tôi vẫn là tôi và tất cả vẫn là tôi. Tôi nhận cái chất đất thì tôi cũng là đất mà tất cả cũng đều đất, toàn thể vũ trụ cũng đều là tôi hết.

Còn tôi không thấy được chất đất, tôi thấy xác thân này là tôi thì tôi với mấy ông bà khác nhau; có chiến tranh đây, có ganh tị, có hơn thua, có khôn, có ngu á. Nếu tôi học hỏi nhiều, tôi là kỹ sư, là bác sĩ thì tôi khôn hơn mấy ông bà, mấy ông bà ngu hơn tôi. Còn nếu tôi nhận chất đất, thì mấy ông bà với tôi

đều giống nhau hết trơn, đều bằng đất, không có ai hơn ai hết á.

Bây giờ, thí dụ tôi cầm cái khăn trên tay. Tôi đưa cái khăn nè, có khăn trên tay tôi không? Có không? Ồ, trả lời cho tỉnh táo nha, coi chừng cái đầu tóc đấy, heng!

Bây giờ tôi hỏi lại nè, có cái khăn trên tay tôi không? “Có” - Phật tử trả lời.

Bây giờ có khăn trên tay nữa không? (Sư bỏ khăn xuống bàn). - Không.

Bây giờ tôi hỏi, nghe cho kĩ hen: Mấy ông mấy bà thấy cái khăn trên tay tôi không? - Thấy.

Bây giờ thấy cái khăn trên tay nữa không? (Sư bỏ khăn xuống bàn). - Không (Phật tử trả lời).

Tôi hỏi lại hen (Sư cười), bây giờ thấy cái khăn trên tay tôi không? (Sư giơ khăn lên). - Thấy (Phật tử trả lời).

Bây giờ thấy cái khăn trên tay tôi không (Sư bỏ khăn xuống bàn). Không/Thấy (Phật tử trả lời mỗi người một ý, Sư ngồi cười).

Quý vị có phân biệt được *cái khăn* với *cái thấy* không, có phân biệt cái đó không?

Cái khăn là cái sự vật này, còn cái thấy nó phát từ linh hồn, phải không? Thấy là do linh hồn thấy.

Tôi đã hỏi rồi, hỏi thấy - thì nói thấy bằng linh hồn, phải không, này có trả lời vậy không? Nghe bằng cái gì? nói nghe bằng linh hồn, (hôm nói thấy bằng con mắt tôi đòi cạo đầu hết rồi).

Rồi tôi giảng nói thấy bằng linh hồn, nghe bằng linh hồn, nói bằng linh hồn, đi bằng linh hồn, phải không, tôi có giảng chưa?

Giờ tôi hỏi hai cái.

Giờ tôi hỏi: “có khăn trên tay không”? - Ồ, thì bạch Sư có, mạnh miệng - có gì đâu.

Giờ tôi hỏi có khăn trên tay hông? (Sư bỏ khăn xuống bàn), thì: “bạch Sư là không”. Bị vì tôi hỏi cái khăn này, giờ có là có; còn không thì nói không chứ sao!?

Còn cái thứ hai tôi không phải hỏi cái khăn này, mà tôi hỏi cái linh hồn á! Linh hồn nó mượn con mắt để nó thấy, tôi có giảng chưa?

Giờ tôi hỏi thấy cái khăn trên tay không, trả lời sao? (Sư đưa khăn lên) - Thấy.

Bây giờ thấy cái khăn trên tay nữa không? (Sử dụng khăn xuống bàn) - không thấy thì chết rồi.

Cái linh hồn có khi nào mất không? Chết thì xác thân chết, linh hồn vĩnh viễn không chết, tôi có giảng chưa?

Mà linh hồn là cái gì? Nó mượn cái xác thân này phát hiện qua sáu căn.

Thấy là linh hồn thấy chứ không phải con mắt thấy, con mắt là cơ quan làm phát hiện cái thấy của linh hồn; cái lỗ tai là cơ quan làm phát hiện cái nghe của linh hồn; cái lỗ mũi ngửi là cơ quan làm phát hiện cái ngửi của linh hồn; cái chân đi là cái tay sai của linh hồn; cái quạt máy quay là cái tay sai của cái luồng điện; cái bóng đèn là cơ quan làm phát hiện cái ánh sáng của luồng điện,... bây giờ nhớ chưa?

Thấy, nghe, ngửi, nếm,...đều toàn bằng linh hồn hết; còn con mắt, cái tai, cái lỗ mũi - chỉ là cái cơ quan thôi.

Cái quạt máy quay, ánh sáng, tủ lạnh,... toàn là cái tay sai của luồng điện. Cái quạt máy nó không có quạt - mà chính cái luồng điện mượn nó để mà quay; cái ánh sáng của bóng đèn không phải của bóng đèn mà là cái luồng điện mượn nó để phát ra ánh sáng. Thì cũng vậy, cái linh hồn mượn con mắt để thấy, cái linh hồn mượn cái lỗ tai để nghe, cái linh hồn mượn cái lỗ mũi để ngửi, linh hồn mượn cái miệng để nói, linh hồn mượn cái chân để đi,...

Thành ra nếu mình tu trên linh hồn đó, mình muốn chết lúc nào chết. Còn tu trên thể xác thì đợi cái bóng đèn đứt, cái quạt máy hư, cái chân gãy rồi thì mới chịu chết thôi - đó là chết bằng thọ mạng của

mấy ông bà - chết một cách tức tối, một cách tức tưởi, chết không kịp trời. Phải không? Muốn chết vậy không?

Còn bây giờ tôi chỉ một cái chết tự do, muốn chết lúc nào chết, muốn sống bao lâu thì sống, muốn mang xác thân gì thì mang, muốn vô lớp học nào thì vô, nhưng mà không bao giờ làm học trò à. Vô đó thì vô chứ mình vẫn là linh hồn, chứ mình không phải là hình tướng học trò.

Chút nữa tôi sẽ đi tới cái đó, để chúng ta thấy rằng chúng ta vẫn sống như thường thôi, nhưng mà từ nay vĩnh viễn không còn đau khổ nữa, chúng ta có một cái nhìn khác, cái nhìn vào cái cuộc sống này nó khác với hồi xưa. Bởi vì hồi xưa mình đổ thừa hoàn cảnh, đổ thừa xác thân bệnh, vì sanh cho nên khổ, cho nên già là khổ, bệnh là khổ, chết là khổ,.. Bây

giờ mình vẫn sanh, già, bệnh, chết mà cái khổ không có - là tại cái nhận thức của mình, phải vậy không? - tại cái hiểu biết của mình.

Ví dụ một người bố thí cho một cái ông lão già 80 tuổi (mà ông này bòn xẻn nhất), nhưng bữa đó lại có đám cưới con gái ổng thì mấy tay tai to mặt bự đến không à. Ông già tám chục tuổi này đến xin ăn. ổng không cho thì mất mặt, cho ít thì cũng mất mặt, mà cho nhiều thì tiếc.

Giàu chớ mà bòn xẻn, có nhiều người giàu mà bòn xẻn nha, để ý coi. Mà có người nghèo mà lại là rất rộng rãi. Thì ổng đem một trăm ngàn ra cho ông lão này - nhưng mà ổng tiếc. ổng lầm bầm trong bụng nói với cái ông già này á: “ngày mai mà ông đến là chửi chà tôi đâm ông á, bữa nay nhà đám cưới con gái mấy ông tỉnh trưởng, mấy ông giàu sang lại

không hà, tôi mà không cho ông thì tôi mất mặt, mà cho năm mươi ngàn thì coi không được, cho một trăm ngàn tôi tiếc lắm nha, mai mà ông đến là chửi chà tôi đâm ông á”.

Thì cái này theo đạo Phật tội hay phước? Cho một trăm ngàn - số tiền rất lớn nhưng mà cái tâm thì cái tâm ác, tâm bòn xén.

Rồi ông già này mới đi qua nhà thứ hai, là một người nhà giàu nhưng mà không bằng cái ông nhà thứ nhất đó. Nhà giàu khá thôi có con cái gửi tiền về xài đủ thôi (còn ông già kia là tỷ phú). Thì ổng thấy ông già này tám chục, mình cũng tám chục mà mình đầy đủ hết trơn, ông già này thì rách rưới lang thang, mặc áo rách hôi hám,... ổng nói: “thôi thấy tội nghiệp ông quá, tôi cho ông một trăm ngàn - (đưa hai tay cung kính dâng hoàng) ông có thiếu cái gì,

cần cái gì,... đến cho tôi hay tôi sẽ giúp đỡ. Tôi tội nghiệp tôi thương ông quá đi, tôi cũng một tuổi với ông mà tôi sung sướng vậy..

Thì ông này theo đạo Phật là gì? có phước hay có tội? - Phước.

- Có trí huệ hông? Ông này phải là mấy ông mấy bà không? - Phải đấy.

Để chúng ta mới hiểu đạo Phật!

Bây giờ người thứ ba. Ông già này mới qua cái nhà thứ ba. Nhà thứ ba là một người tu trên linh hồn chứ không phải tu trên vật chất nữa (là cái đó tôi sắp giảng đó), mới đem một trăm ngàn ra cho ông lão mà không có thấy ông lão nghèo, không có thấy mình giàu, không có thấy số tiền cho - thấy tất cả đều là vô tướng, tất cả chỉ là vùng hào quang do chúng sanh chụp mũ mới có hình tướng của ông già,

hình tướng của mình, hình tướng của tiền bạc; chứ thật tướng các Pháp là vô tướng - tức là một cái luồng năng lực thôi.

Bữa trước tôi có giảng phải không? - Phá bỏ điện tử thì biến thành cái luồng năng lực, rồi khi mà nó xao động, nó tham sân si, nó đóng kết lại thì mới thành người ta, mới thành ra điện tử âm, điện tử dương, mới thành H_2O , rồi mới ghép lại mới thành tế bào, mới thành mô, thành cơ, thành mắt, tim, gan,... mới ráp lại thành con người mình - còn thật tướng của nó là một cái vùng hào quang, một cái năng lực thôi.

Thì cái vị thứ ba này đi tới chỗ đó. Thấy ông lão này không có thật, mình không có thật, số tiền không có thật, đây chỉ là cái tuồng hát, là cái giấc chiêm bao thôi. Ông đem một trăm ngàn ra cho mà

“tam luân không tịch” - người cho không có, người nhận không có, số tiền không có - đây chỉ là cái trò giả dối của cái tuồng hát thối.

Mấy ông mấy bà có coi kính vạn hoa chưa? Kính vạn hoa để trong cái hộp vậy heng, trong đó người ta cắt cái giấy nhỏ nhỏ, xanh đỏ, trắng vàng, tím,... bỏ trong đó, rồi lắc một cái là đủ hình hết, lắc một cái nó qua hình khác nữa - đó là cuộc đời này đây. Có người thấy chùa, thấy tịnh xá, có người thấy nhà cửa, người thấy cung điện lầu các, mà lắc một cái nó đổi liền. Đó là thế giới của chúng ta, nó không có thật.

Đó, thành ra người thứ ba này thấy người cho không có, người nhận không có, số tiền không có, ông cho với cái tâm không. Không có thấy mình giàu có mình sung sướng, người này nghèo khổ,

không có - tất cả chỉ là ngũ uẩn thôi, “ngũ uẩn giai không” trong Tâm Kinh Bát Nhã đó. “Chiếu kiến ngũ uẩn giai không”, ông già ngũ uẩn, mình cũng ngũ uẩn, số tiền cũng ngũ uẩn, tất cả đều là chơn không, đều là chất đất thôi, không có thật.

Thì ông này đi cho thì được cái gì mấy ông bà biết không? Có phước không? - không có phước?

Có tội không?

À, phước vô lậu. Vô lậu thì không phải phước mà cái đó là trí tuệ; trí tuệ đây là trí tuệ của Alahán chứ chưa phải Như Lai. Như Lai còn cao hơn nữa, heng.

Thành ra cái đó là phước vô lậu như ông nói đó, còn cái ông già thứ hai là phước hữu lậu.

“Lậu” là rỉ ra, “hữu lậu” là còn rỉ ra, còn thấy có mình, có người; còn cái này là mình, người, tất cả

vạn vật đều là chơn không - “chiếu kiến ngũ uẩn giai không”.

Ông già mới đi qua nhà thứ tư. Nhà thứ tư là một vị Bồ Tát Thánh, tức là đang đi con đường Như Lai đây, chứ không phải Alahán. Ông mới dùng cái trí tuệ của mình chiếu vào trong cái linh hồn của ông lão này, ông mới biết cái tiền kiếp ông lão làm cái nghiệp bòn xén bây giờ mới phải đi ăn mày. Nếu mình không dạy ông tu cho thoát cái nghiệp này kiếp sau ông ăn mày nữa. Bởi vì chúng ta sanh ra là do nghiệp (nếu chưa đắc quả). Bây giờ chúng ta gieo nghiệp ác thì kiếp sau ác nữa; gieo nghiệp thiện kiếp sau nghiệp thiện nữa; rồi vượt khỏi nghiệp thiện ác như một vị thứ ba Alahán đó, thì không đầu thai vào đâu hết. Như ông lão này kiếp sau sanh ra là nghiệp ác nữa, giờ chỉ ông cách tu để qua nghiệp thiện, mới

đem một trăm ngàn ra cho ông lão và mới giảng một bài Pháp cho ông:

- Ông biết tại sao ông phải ăn mày như vậy không?

Ông lão đâu có biết cái kiếp trước! Còn khi vị Bồ Tát Thánh nhìn vô trong Alaya thì thấy liền. Trong linh hồn là nó chứa đủ hết, nhưng mà mình không có tu linh hồn có biết chứa gì đâu. Nhưng cái ông Bồ Tát Thánh này ông là Alahán rồi giờ ông phát tâm Bồ đề, chẳng những là mình thoát rồi, mà giúp người ta thoát luôn - còn ông thứ ba là thoát cho mình thôi chứ không có giúp người kia, vẫn cho một số tiền mà không dính mắc. Còn ông thứ tư này không dính mắc mà làm bộ như dính mắc - thầy giáo mà - mới dạy cái ông này: “ông phải quy y Tam Bảo, phải thọ trì năm giới, heng. Ông phải tu tập niệm

Phật đếm từ một đến mười; niệm Phật khỏi đếm; khỏi niệm Phật nữa vẫn có tiếng niệm Phật - thì ông mới là quán các Pháp là vô thường, vô ngã, khổ đau để ông chuyển cái nghiệp của ông, thì kiếp sau sanh về cõi trời, không khéo ông trở lại kiếp này ăn mày nữa.

Thì cũng cho một trăm ngàn nhưng mà cho thêm một bài Pháp nữa, thì vị này là Bồ Tát Thánh sẽ đi tới quả Như Lai, tự độ đã xong còn độ thêm người khác nữa.

Thành ra cùng một số tiền như nhau, cùng một ông lão như nhau mà bốn cách nhìn khác nhau:

- Người thứ nhất là bỏn xẻn, cho tiền đó mà không có phước, lại có tội. Ngay bây giờ là bốn đường ác, thì chết rồi đi kiếm bốn đường ác đầu thai vào đó.

- Còn người thứ nhì thì có tình thương, thấy có mình, có người; mình cao hơn người khác - tức là có cái ngã, mình cao hơn người khác, người khác thấp hơn mình thì thương, thấy tội nghiệp - thì tâm này là tâm trời. Thành ra chết là sanh về cõi trời, ngay bây giờ là hưởng cái phước báu cõi trời, thì chết sanh về cõi trời.

- Còn vị thứ ba là không thấy có mình, không thấy có người, không thấy có số tiền, tất cả chỉ là giả tạm thôi; do nhận thức con người chụp mũ biến hiện thôi, chớ thật sự nền tảng nó chỉ là chơn không - “chiếu kiến ngũ uẩn giai không”. Thành ra ông cho mà không có thấy mình cho, không thấy người nhận, không có tội nghiệp, không có gì mà tất cả đều không thật, không thật mà cũng không có luôn, thì vị này tức là thánh Alahán, tự độ đã xong, từ nay muốn

thị hiện trở lại thì thị hiện còn không thì ở Niết Bàn Tịch Tĩnh mà trong Pháp Hoa kêu là Hóa Thành Dụ.

- Còn nếu vị Alahán này phát Bồ đề tâm ra giáo hóa thì chẳng những cho mình không, mà dùng cái chơn không của mình, ngũ uẩn giai không này chiếu kiến vào cái ngũ uẩn của ông lão; thì những cái tiền kiếp ông lão: một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp ổng thấy hết. Do cái nhân kiếp trước tạo thì cái quả bây giờ phải hưởng còn nếu bây giờ ông tạo cái nhân nữa thì chết đi tương lai ông phải hưởng nữa. Mà cái nhân của kiếp trước còn rất nhiều cho ông cái nhân xấu, bây giờ ông phải chuyển cái nhân đó. Tức là ông lỡ trồng cây bình bát rồi, thì hột bình bát lên cây bình bát cho trái bình bát. Bây giờ tôi dạy cách ông chặt nó, ghép măng cầu vô, thì hột bình bát, cây bình bát mà lại trái măng cầu, cái đó đạo Phật kêu là

chuyên nghiệp, nhưng mà không phải đạo Phật mà là đạo trời. Thì ông già này tự mình đã độ còn độ thêm cho người khác nữa.

Thì đây mới đúng là đạo Phật Bồ Tát. Còn vị thứ ba là đạo Phật Alahán - tự độ đã xong - Bồ Tát Thánh là tự độ mà lại độ tha.

Chúng ta không tu trên sáu căn nữa, không tu trên sáu bóng đèn nữa, mà chúng ta tu ngay luồng điện. Thì luồng điện lúc nào cũng có hết.

Nếu không có bóng đèn thì nó bàng bạc trên không gian, khi đủ điều kiện rồi nó phát hiện trong sợi dây điện rồi nó sẽ có cái tác dụng. Thì cái ánh sáng bóng đèn, cái quạt máy quay,... cái đó không phải là điện, mà là cái gì máy ông biết không? cái dụng của luồng điện.

Luồng điện có một thôi nhưng mà cái dụng vô cùng.

Cái quạt máy này phải do điện quạt không, phải không? Cái bóng đèn phải do điện phát ra ánh sáng hông?

Nhưng mà nói cái bóng đèn với cái quạt máy một thứ là sai, mà nếu nói hai là trật.

Phải nói: “Bạch Sư, cái luồng điện của quạt máy, luồng điện của bóng đèn là một thứ, nhưng mà cái tác dụng quạt máy, tác dụng của bóng đèn là khác nhau, bị vì bóng đèn nó cho ánh sáng, quạt máy nó cho sức gió, thì hai cái này phải khác nhau; nhưng mà bên trong là cái luồng điện của bóng đèn, luồng điện quạt máy - là một luồng điện thôi”.

Con mắt với cái lỗ tai, lỗ mũi là một thứ hay khác? Nếu nói một thứ là sai, mà nếu nói khác nhau

là trật. Con mắt thì nó thấy chứ cái lỗ tai làm sao thấy được; lỗ tai nó nghe, cái lỗ mũi nó ngửi, cái miệng nói, cái chân thì đi,... Nhưng mà bên trong nó một luồng điện linh hồn hay là hai luồng điện, một hay hai?

Thành ra đứng về linh hồn, nó một thứ, còn đứng về cái tác dụng thì nó khác nhau.

Chính cái linh hồn qua con mắt cho thấy, chính linh hồn qua lỗ tai cho nghe, chính linh hồn qua lỗ mũi cho ngửi, chính linh hồn sai khiến xác thân đi, thì như vậy linh hồn là một thứ.

Nhưng mà con mắt làm sao mà nghe được, cái lỗ tai làm sao mà ngửi được? Con mắt chỉ thấy, lỗ tai chỉ nghe. Nếu kể về cái tác dụng thì con mắt, cái lỗ tai, lỗ mũi,... khác nhau hoàn toàn. Còn nếu về cái bản thể thì là có một thôi.

Sự vật thì nó có chín duyên, cái luân hồi sinh tử tu theo cái căn mấy ông bà có chín duyên.

Con mắt có chín duyên:

1. Là phải có con mắt;
2. Là phải có đối tượng sự vật của con mắt;
3. Là có ánh sáng - có ánh sáng thì mới có sự vật mà không có ánh sáng thì không có sự vật, phải vậy không?
4. Là khoảng cách - nếu tôi đưa khoảng cách ra xa thì sự vật nó chuyển biến xa, tôi đưa khoảng cách ra vài chục cây số là sự vật biến mất.

Nhưng mà cái thấy lúc nào cũng có, dù cho cái khăn này tôi đưa đi cả mười cây số rồi thì cái khăn không có nữa nhưng mà cái thấy vẫn còn, thấy không có cái khăn nữa. Lúc mở ánh sáng thì sự vật ở đây nó hiện ra hết, rồi khi tắt đèn thì sự vật nó biến

mất hết, nhưng mà khi mở đèn ra thì cái thấy vẫn có, khi tắt đèn tối thui sự vật không có nữa nhưng mà cái thấy vẫn có, nó thấy tối thui. Bây giờ nhắm mắt lại coi mình phải thấy tối ở trước mắt mình không?

Nói về sự vật đó, không gian đó, khoảng cách thì lúc có lúc không; cái khăn này có lúc có, có lúc không, mà cái thấy lúc nào cũng có. Cái khoảng không gian di chuyển thì có di chuyển tới lui, lên xuống nhưng mà cái thấy không có di chuyển. Còn cái phòng này đó nếu có ánh sáng thì cái sự vật hiện ra mà không có ánh sáng thì cái sự vật mất đi; nhưng mà có ánh sáng thì cái thấy cũng vậy, mà khi tắt đèn hết trơn tối thui sự vật mất đi cái thấy cũng vậy thôi.

À! thì bây giờ tôi cho thí dụ nữa. Bây giờ tôi cầm cái khăn trên tay nè (Su giờ cái khăn lên hỏi),

có cái khăn trên tay không, có không? - Có (Phật tử trả lời, Sư cười).

Rồi bây giờ tôi để thêm cái khăn nữa nè, thêm hai cái (Sư giơ hai cái khăn lên), có hai cái khăn trên tay tôi không? - Có (Phật tử trả lời). Cái khăn có nhiều không? Cái khăn có nhiều không? (Sư nhấn mạnh) Nhiều không? Nhiều (Phật tử trả lời). Nói cho mạnh chút, nhiều không? (Sư cười). Nhiều (Phật tử trả lời).

Rồi bây giờ tôi đưa cái khăn lên nè (Sư giơ cái khăn lên), thấy cái khăn không? Thấy (Phật tử trả lời, Sư gật đầu). Rồi tôi đưa hai cái khăn có thấy cái khăn không? (Sư giơ hai cái khăn lên). Thấy (Phật tử trả lời). Khăn có nhiều không? Nhiều (Phật tử trả lời). Cái thấy có nhiều không? Cái thấy nhiều không? (Sư nhấn mạnh). Không (Phật tử trả lời)

Ít ra cũng phải trả lời vậy chứ (Su gặt đầu cười), trời ơi, bây giờ hiểu chưa?

Thành ra sự vật nó có chín điều kiện, còn cái thấy chẳng có điều kiện nào hết, “bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm, thị cố không trung, vô sắc, vô thọ tướng hành thức” - Tâm Kinh.

Nếu mà mấy ông bà trở về cái linh hồn này rồi thì thành Phật ngay bây giờ và tại đây.

Vậy thành Phật lai rai từ từ không?

Phải tu Tịnh độ mới thành Phật không? Hay là tu Thiền tông mới thành Phật? Hay là tu Tứ Niệm Xứ mới thành Phật? Tu cái nào mới thành?

- Hả, sao? tu Tịnh độ mới thành hả? Rồi Pháp môn khác không thành hả? (Su cười, lắc đầu): *Pháp môn nào cũng là dối gạt hết, không có Pháp môn*

nào thành Phật được hết á! Phật là không có Pháp môn, nhưng Pháp môn là để đưa tới Phật.

Nếu chúng ta tu trên hình tướng, trên tuổi thọ, trên mắt, tai, mũi, lưỡi, trên các căn, thì chúng ta về Phàm Thánh đồng cư - Hạ phẩm thôi.

Còn nếu chúng ta tu trên linh hồn chúng ta *qua* Trung phẩm - là Phương tiện hữu dư của Nhập Lưu, Nhất Vãng Lai - đây mới là đạo Phật.

Tu Hạ phẩm là đối gặt của Như Lai thôi. Như Lai gặt mình thôi. Khi mình vô đó thì Ngài mới chỉ mình qua cái Trung phẩm, thì đây mới là đạo Phật.

Còn tu Tứ Niệm Xứ, niệm thân bất tịnh, niệm thọ thị khổ, tâm vô thường, pháp vô ngã là đối gặt, đưa về cõi trời thôi, không có thành Phật. Nhưng mà đi đó rồi đó chúng ta mới bắt đầu niệm thân trên

thân, niệm thọ trên các cảm thọ,... đây mới là qua đạo Phật, hai cái khác nhau rất xa.

Còn ở đây nếu mình niệm Phật mà tập trung vào câu niệm Phật, Nam bước 1 bước, A Di Đà bước 1 bước, Phật bước 1 bước,... tập trung vào câu niệm Phật này, có tiếng ca vọng cổ, tiếng ca tân nhạc này kia, gạt bỏ hết tập trung vào câu niệm Phật thôi, thì cái này là người trời đầy - nếu phát nguyện nữa thì sanh về Hạ phẩm - Phàm thánh đồng cư (chưa phải là đạo Phật, đây là người trời thành ra kêu là phàm Thánh, người phàm mình sanh về đó ở chung với Thánh rồi mới đắc quả được).

Còn bây giờ tôi niệm Phật, Nam mô A Di Đà Phật, thì có tiếng niệm Phật không? Nam mô A Di Đà Phật, có tiếng niệm không? - Có (Phật tử trả lời). Có, bây giờ tôi không niệm nữa có tiếng không? -

không (Phật tử trả lời). Có không? (Sư cười), có/không (Phật tử trả lời mỗi người một ý).

Rồi bây giờ tôi hỏi lại, nghe cho rõ hén. Bây giờ tôi niệm Nam mô A Di Đà Phật, có nghe tiếng niệm Phật tôi không? Nghe (Phật tử trả lời). Ồ, bây giờ tôi ngưng tôi không niệm nữa có nghe không? Nghe không? (Phật tử trả lời mỗi người một ý)

Tôi hỏi hai câu khác nhau, phải thế không?

Cái đầu là tôi hỏi cái tiếng niệm Phật, cái sau là tôi hỏi cái tâm - linh hồn niệm Phật, hai câu khác nhau.

Tôi niệm Nam mô A Di Đà Phật có tiếng niệm Phật không? - “Bạch Sư có”. Đúng.

Bây giờ tôi ngưng tôi không niệm nữa có tiếng niệm Phật không? - Ồ “bạch Sư không”. Đúng.

Bây giờ tôi không hỏi cái tiếng nữa, không hỏi sự vật nữa mà tôi hỏi cái linh hồn của mấy ông bà: tôi niệm “Nam mô A Di Đà Phật” - có nghe không? - Ồ, nghe, bạch Sư nghe.

Bây giờ tôi không niệm nữa, có nghe không? - Không (Phật tử trả lời).

- “Không” nữa!? Ai nói không, ai nói không đưa tay lên nè??? (Phật tử trả lời mỗi người một ý). (Sư cười, lắc đầu).

Bây giờ tôi hỏi lại, rầu quá, tôi thấy rầu quá.

Bây giờ tôi hỏi lại, cái này là qua cái Phàm Thánh đồng cư, hay là Hạ phẩm hay Trung phẩm à, khác nhau chút xíu là nó qua Trung phẩm đấy.

Bây giờ nghe trả lời cho rõ hén.

Bây giờ tôi ngồi đây tôi niệm “Nam mô A Di Đà Phật”, quý vị có nghe không? Nghe.

Bây giờ tôi không niệm nữa - có nghe không?
Nghe hay không trả lời cái nè, nghe hay là không?

Ai nói “không nghe” đưa tay lên!

Có mình cô này, hai cô, ai nữa, ai nói “không nghe” đưa tay lên. À, một, hai, ba, bốn, năm, sáu, sáu người “không nghe”!!! - thì sáu cái đầu trọc rồi đó (Su cười).

Tôi hỏi là hỏi *cái nghe*, chứ tôi không hỏi cái tiếng.

Nghe là cái tâm, cái linh hồn nghe.

Mà hể có tiếng niệm Phật là có linh hồn, mà không có tiếng niệm Phật linh hồn nó mất? Chết rồi! Như vậy là mấy ông mấy bà hồng có linh hồn!? Hể cái xác thân này chết rồi linh hồn chết luôn, chịu không?

Tôi đã giảng mệt muốn chết rồi, tôi nói xác thân này chết nhưng mà cái linh hồn không bao giờ chết mà linh hồn nó thấy, nó nghe, nó ngủ, nó nếm, nó đi. Tôi có giảng hông?

Rồi bây giờ tôi hỏi là: tôi niệm “Nam mô A Di Đà Phật” - có nghe không? - Bạch Sư nghe.

Bây giờ tôi không niệm nữa có **nghe** không?
Không!? Chết rồi!

Thì tôi đã nói cái linh hồn mình đó, nó là một cái vô lượng vô biên, như hồi đó cái cô kia hỏi đó.

Thành ra linh hồn của chúng ta đó, thì một thứ, nhưng mà cái số chủng tử thiện ác trong đó, tội lỗi, kinh nghiệm, kiến thức, học hỏi khác nhau hết.

Nếu chúng ta không nhận cái linh hồn mà nhận cái số chủng tử kinh nghiệm kiến thức thì chúng ta khác nhau. Còn nếu chúng ta nhận cái linh hồn thì

chúng ta bằng chư Phật, mà phải nhận 24/24 à - Nhập Lưu nhận có 1/4 à - đó, thì cái chủng tử trong này nó đầy nhóc hết tron: thiện, ác, vô ký; một kiếp, hai kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp vẫn tiếp tục ở trong cái linh hồn đó bởi vì cái linh hồn nó vô lượng vô biên mà cái chủng tử mình trong nhiều kiếp - so với linh hồn nó không ăn thua gì hết, nó chỉ là một đồng cát trong bãi sa mạc thôi.

Đó, khi mà niệm vầy rồi, mình niệm được 1000 câu niệm Phật - vô trong linh hồn 500 câu, còn 500 câu nghĩ chuyện khác thì chủng tử thiện ác nó lọt trong đó năm trăm câu. Vô đó, kiếp trước mình không có tu thì chủng tử ác nó sẽ tiêu diệt chủng tử niệm Phật còn có 200. Rồi mình bèn bĩ, tu là bèn, tức là tinh tấn, mình bắt đầu bữa nay 200, mai thêm

300, 500,... lần lần cái chủng tử niệm Phật nó đầy ở trong đó, nó sẽ tiêu diệt chủng tử ác lại.

Khi nó đầy rồi tự nhiên nó tràn ra, mình muốn niệm Phật là nghe trên không gian có tiếng niệm Phật; mình khỏi niệm nữa, tự nhiên trong linh hồn nó tràn ra. Mà từ trong linh hồn tràn ra thuộc thuộc về Tịnh độ. Nhưng mà tư tưởng mình nghe tiếng niệm Phật mình tổng trở vô thuộc về Uế độ (tư tưởng); còn trong nó tràn ra thuộc về Tịnh độ (Bát Nhã). Tịnh - Uế giao lưu nhau - thì đây là cõi Nhị thiên của Sắc giới chứ không phải cõi Phật, đây là cõi trời Nhị thiên Sắc giới.

Còn cái đạo Phật cũng giống hệt vậy, nhưng mà người ta nắm cái linh hồn, từ linh hồn người ta niệm Phật trở ra rồi người ta nhận cái chủng tử niệm

Phật huân tập trở vô, rồi từ linh hồn người ta hiện hành nó ra.

Còn mình nắm ở trên tư tưởng, mình nghe linh hồn trở ra mình tổng trở vô, hai cái giống hệt nhau, tương tự nhau nhưng mà khác nhau hoàn toàn. Nếu mình tu trên linh hồn thì từ linh hồn mình nắm cái chủng tử mình cho nó phát hiện.

Còn cái này không được, nó đầy tự nó phát hiện lên, mà mình dùng cái tư tưởng tổng nó vô, hai cái giống nhau mà khác nhau.

Một người đứng trên tư tưởng, một người đứng trên Bát Nhã.

Nếu nhận lầm cái tư tưởng này Bát Nhã thuộc về ngũ ấm ma, còn nếu không nhận lầm thì thôi.

Thì chúng ta tu là tu trên tư tưởng hoặc trên Bát Nhã - trên vấn đề tập trung hoặc là trên vấn đề

lắng nghe của linh hồn. Tu trên linh hồn là tu theo đạo Phật, rồi tu theo tư tưởng là tu theo Uế độ.

Tôi đã nói linh hồn mình chứa đủ thứ hết trơn á, chủng tử ác có, chủng tử thiện có, chủng tử vô ký có, chủng tử niệm Phật có,...Khi mình ngủ rồi mắt, tai, mũi, lưỡi,... nó nằm êm hết thì linh hồn nó làm việc một mình - trong Duy Thức kêu là độc đầu ý thức, tức là ý thức làm việc một mình. Còn bây giờ mắt thấy, tai nghe,... kêu là ngũ câu ý thức - ý thức làm việc với mắt, với tai, với mũi, với lưỡi, với thân,... thì cái linh hồn bây giờ rất là yếu.

Khi mình ngủ thì mắt, tai, mũi, lưỡi, này êm rơ hết thì kêu là độc đầu ý thức (ý thức suy nghĩ một mình thôi), thì bây giờ linh hồn mặc sức mà nó hiện.

Chúng tử ác thì mình có nhiều kiếp, tôi bây giờ cũng còn, nhưng mà nhờ niệm Phật nhiều nên nhiều khi chúng tử ác nó nổi lên không nổi.

Vậy thì trước khi dứt lời, thì hẹn khi khác. Một lần nữa cầu chúc cho Pháp hội của chúng ta đều gặp mặt ở xứ Cực Lạc của Phật A Di Đà hết, còn không thì tôi nhận nước (Sư cười).

Nam mô A Di Đà Phật.

PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ

PHẦN 02

Chủ Giảng: HT Thích Giác Khang

Địa điểm: Chùa Phước Thành - Trà Vinh

Thời gian: 10 - 17/10/2009

(Khóa tu Phật Thất lần thứ 25)

Biên tập: Nhóm Pháp Âm Sư Khang

TỊNH ĐỘ 02

Kính lạy Đức Thầy Thích Ca Mâu Ni Phật.

Mô Phật!

Thì chúng ta thấy dù thời buổi thời xưa, dù cho ngày nay thì vấn đề sống chết vẫn là vấn đề quan trọng nhất, dù Phật có ra đời hay không ra đời.

Mà vấn đề sống chết là một vấn đề khó hiểu nhất, nếu chúng ta không đi sâu vào con người không đầy hai thước của chúng ta thì chúng ta khó mà hiểu được, nhất là thời buổi hôm nay cái chết rất nhiều.

Người ta nói:

Hồi xưa thì quả báo thì chầy,

Ngày nay quả báo một giây nhãn tiền.

Thì vấn đề chết chóc bây giờ rất nhiều, nhất là bệnh tật rồi tai nạn xe cộ - một cái cửa sanh mà trăm ngàn cái cửa tử.

Trước cái sanh tử chúng ta mịt mù thì đó là một điều rất đau lòng cho Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni. Ngài xuất hiện ra đời để cho chúng ta chấm dứt vấn đề đầu thai, tức là vấn đề sanh tử, hay là tái sanh.

Trước đạo Phật đã có giải quyết vấn đề sanh tử rồi nhưng mà không ổn thỏa, tức là không sáng tỏ, chỉ có thể là đầu thai theo ý muốn thôi. Tức là từ cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, atula; cách tu tập để đầu thai lên các cõi trời, rồi hưởng hết phước rồi lại đầu thai trở xuống nữa. Đó là cái điều mà thái tử Sĩ Đạt Ta đã đau lòng và bỏ ngôi vàng điện ngọc, vợ đẹp con ngoan để đi tìm cái bất tử.

Thì chúng ta nhớ lại, tôi nói tóm tắt thôi, là Thái tử đã xin vua Tịnh Phạn tức là cha của Thái tử Sĩ Đạt Ta để đi tìm cái bất tử thì Vua cha không đồng ý bởi vì có Thái tử là con một thôi, nếu mà Ngài đi xuất gia rồi thì không ai nối ngôi, dòng dõi họ Thích Ca sẽ chấm dứt.

Nhưng mà Thái tử sau khi qua bốn cửa thành. Các cửa thành là già, là bệnh, là chết. Sinh thì không nói, ai cũng đã sinh hết, còn cửa thành thứ nhất là già, rồi là bệnh, rồi là chết. Cuối cùng cửa thành thứ tư mới gặp một vị đạo sĩ - hỏi làm đạo sĩ để làm cái gì, thì Ngài nói để chấm dứt vấn đề già, bệnh, và chết; từ đó Thái tử mới có cái ý chí xuất gia.

Thái tử xin vua Tịnh Phạn: “Con sẽ làm thỏa mãn cha bất cứ điều gì cha muốn nếu mà cha giải quyết cho con ba vấn đề thì con xin ở lại làm vua”.

Vua Tịnh Phạn là vua mà, nói: “cha có thể làm thỏa mãn bất cứ cái gì mà con muốn nếu cha có thể”.

Thái tử xin có ba điều thôi - mà điều đó không phải của Thái tử mà đúng ra là của mỗi người chúng ta - chúng ta nên nhớ như vậy, hôm nay tôi đến cũng vì vấn đề đó.

Một là cha cho con trẻ mãi không già.

Hai là cha cho con khỏe mãi không đau.

Ba là cha cho con sống mãi không chết.

Chúng ta thấy ba điều đó, thì nếu là một con người mà có một sự khắc khoải, có một sự suy tư thì luôn luôn cũng nằm lòng ba điều đó.

Làm sao mà trẻ mãi không già? làm sao mà sống mãi đừng chết? làm sao mà khỏe mãi không đau? Chúng ta thấy cái đó bây giờ rất là bức bách chúng ta, bức xúc của mỗi người chúng ta.

Bây giờ cái đau rất là tràn lan. Hồi xưa bệnh ung thư, tiểu đường, tai biến, nhồi máu cơ tim rất là ít - bây giờ tràn lan. Cái bệnh gì đó mà nói nó tràn lan còn hơn bệnh phổi nữa, trong không khí á. Hồi đó là dịch cúm gà, cúm heo, sứt móng gì đó... hồi xưa rất là ít - bây giờ tới tràn lan cái bệnh Si-đa nữa. Rồi tai nạn xe cộ bây giờ còn hơn gấp trăm lần hồi xưa...

Rồi làm sao mà sống mãi không chết? Mà chết bây giờ chết một cách toàn thân không có nữa, nhiều khi gãy chân, cưa chân, rồi thì phải thay phổi, thay gan, thay tim, thay thận,... con người không còn toàn nguyên, toàn vẹn như xưa nữa, thì chúng ta thấy rất là đau lòng.

Thì vấn đề cấp bách về già, bệnh, chết chúng ta phải giải quyết. Mà chúng ta không phải đợi tới chết

giải quyết, mà giải quyết ngay bây giờ và tại đây - đó là vấn đề của đạo Phật.

Và cuối cùng, Thái tử xin điều đó vua Tịnh Phạn nói Ngài không thỏa mãn được. Chính Ngài cũng phải già, cũng phải bệnh phải chết thôi, thì làm sao ngài thỏa mãn cho Thái tử được.

Thái tử nói: “nếu cha không thỏa mãn được thì con phải xuất gia, và nếu con tìm không được thì cha con vĩnh viễn là vĩnh biệt luôn; còn con tìm được con sẽ về giúp đỡ cho cha và tất cả thần dân và tất cả mọi chúng sanh đều thoát khỏi cái già, bệnh và chết”.

Chúng ta thấy là sau khi Đức Phật trở về độ vua cha và thần dân, và chúng ta ngay bây giờ, thì chúng ta thấy thái tử Sĩ Đạt Ta thành Phật rồi thì cũng già, cũng bệnh và cũng chết. Đến lúc Ngài bầy

mười mấy tám chục tuổi Ngài một đêm đi kiết ly bốn mươi lần, rồi Ngài cũng mòn mỏi già và Ngài cũng chết dưới hai cây sa la song thọ.

Vậy thì Ngài tìm được cái gì? mà Ngài dám tuyên bố rằng nếu mà tìm được Ngài trở về, mà Ngài đã trở về để giáo hóa chúng sanh?

Hôm nay chúng ta sẽ trả lời câu đó heng.

Tôi mong rằng ở đây chúng ta hãy cố gắng nghe. Nghe chứ đừng có phân tích. Cái lắng nghe nó khác - còn cái phân tích để tìm hiểu nó khác.

Lắng nghe tức là đừng đem tất cả những kinh nghiệm, kiến thức, những học hỏi từ sách vở, để mà phê phán cái lời tôi giảng, thì chúng ta nghe theo cái kinh nghiệm của mình. Còn khi nghe mà nghe toàn diện đó - theo đạo Phật thì nghe không có chi ly, mà nghe phải bằng cái toàn diện, nghe hết cả cái bản thể

của mình, cái chơn tâm của mình thì cái nghe đó là phải lắng nghe.

Thí dụ như là chúng ta muốn tìm hiểu một con người đó mà chúng ta đứng ra ngoài để phê phán, phán xét người đó. Chúng ta nhìn cái tướng đi, nhìn cái cặp mắt, nhìn cái cách ăn nói người đó chúng ta phê phán. Nếu chúng ta không có thương ghét trong đó; chúng ta bỏ cái thương ghét, chúng ta nhìn với một cách khách quan thì giỏi lắm chúng ta hiểu được bốn, năm chục phần trăm, còn nếu có thương ghét là hoàn toàn sai.

Hễ thương người đó thì trái ầu nó cũng tròn, mà ghét người đó thì bồ hòn nó cũng méo tứ tung.

Nếu bỏ cái thương ghét ra thì cái hiểu biết cũng là ba, bốn chục phần trăm thôi.

Vậy muốn hiểu biết người đó toàn vẹn chúng ta phải làm sao?

Thì cái đó Thái tử Sĩ Đạt Ta sau khi thành Phật đã trả lời: “mình muốn hiểu biết con người đó mình phải là chính con người đó” - tức mình với người đó không phải là hai nữa; mà hiểu biết bằng cách thể nhập thì cái hiểu biết mới là toàn diện.

Nếu cái hiểu biết toàn vẹn thì cái sự đau khổ sẽ chấm dứt, mà đau khổ chấm dứt thì đó là Niết Bàn.

Thành ra Niết Bàn không phải ở xác thân, không phải ở hoàn cảnh, mà ở cái hiểu biết, chúng ta thường kêu là linh hồn, nô m na theo tiếng ta mà chúng ta kêu đó, còn đạo Phật thì kêu đó là cái Chơn tâm.

Thì hôm nay chúng ta tìm hiểu cái Chơn tâm, và chúng ta cố gắng nhận lại cái Chơn tâm.

Mà nhận lại là tự nhiên không có Pháp môn, không có đạo sư, và cũng không ai chỉ dạy mình được hết.

Người ta chỉ có thể làm cái bánh vẽ, là cái bảng chỉ đường, Đức Phật làm cái bảng chỉ đường, là một con người hướng dẫn, còn đi hay không đi là do nơi chính chúng ta.

Thì hôm nay tôi trùng tuyên lại những lời của Đức Phật - những cái bánh vẽ.

Cũng như mình là người bệnh vậy á, thì Đức Phật là một vị Đại lương y, Ngài bắt mạch, Ngài cho thuốc, Ngài bảo đảm rằng nếu mà uống thuốc chắc chắn phải hết.

Nhưng mà nói: “thuốc đắng quá, thôi Thế Tôn uống dùm con” thì cái này không có. Dù chua, cay, đắng, chát,... khó khăn gì chúng ta cũng phải uống

thôi, bởi vì chúng ta là người bệnh, chúng ta trói cột mình thì chính chúng ta phải mở.

Nhưng mà cách thức mở như thế nào? - thì đó là bổn phận của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni - còn mà không chịu mở là lỗi của chúng ta.

Thì hôm nay tôi trùng tuyên lại, Phật tử cố gắng trên vấn đề cởi mở những cái trói cột của mình. Cởi mở thì tất nhiên Đức Phật Thích Ca sẽ chỉ - mà chúng ta phải thực hành. Mà thực hành cái đòi hỏi của đạo Phật nó khác hơn cái hiểu biết của chúng ta.

Chúng ta muốn thực hành chúng ta đòi hỏi phải giàu có, phải đầy đủ căn lành, phải thông minh, phải đủ điều kiện hết...

Đạo Phật không đòi những cái điều kiện đó - nhưng mà đòi có một cái điều kiện một thôi cái đó là cái gì mấy ông bà biết không?

Cái điều kiện của đạo Phật đòi hỏi có một thói - mà rất giản dị. Giản dị à! chứ tôi không nói là dễ đấy. Rất giản dị, rất đơn giản.

Đó là một chữ bền thôi. Chữ bền bỉ đấy, biết chữ bền không?

“Bền” tức là thực hành cái đó liên tục, mãi mãi, không bao giờ mà chệnh mảng (trong đạo Phật thường dùng tiếng Hán là “tinh tấn”).

Chúng ta thấy ba mươi phẩm Trợ Đạo nổi tiếng nhất của Phật giáo trong đó có: Tứ Diệu Đế, Tứ Niệm Xứ, Tứ Chánh Cần, Tứ Như ý Túc, Ngũ căn, Ngũ lực, Thất Bồ đề phần, Bát Chánh Đạo, bảy phần thì trong đó tinh tấn Đức Phật nhắc tới chín lần.

Và cổ đức có một câu là:

“Trên đường đạo không gì bằng tinh tấn

Không gì bằng trí tuệ của đời ta

Sống phiêu linh trên kiếp sống Ta Bà

Chỉ có tinh tấn là vượt qua tất cả.”

Có một chữ tinh tấn thôi, chúng ta kêu ngăn lại là bền bỉ, chữ bền. Mà bền ở đâu? Ở mỗi người chúng ta.

Chúng ta thường thường té là chúng ta nằm vạ luôn - thì không bền. Té thì ngồi dậy đi mạnh hơn.

Bền là do cái ý chí, ham muốn của mình, cái sự tha thiết của mình trên con đường giải thoát. Đây thường dùng cái từ tha thiết, cái sự chí thành trên con đường giải thoát của mình.

Thành ra mấy ông bà làm bất cứ cái gì mà với tâm thành kính, với cái chí thành, cái gì cũng kết quả được - còn nếu không có chí thành thì không thành gì hết. Dù bố thí, dù cúng dường, dù thiện định, dù trí tuệ mà thiếu cái chí thành, thiếu cái bền bỉ thì

không làm nên cái gì hết. Dù đi tu cũng vậy mà làm nghề nghiệp gì ở ngoài cũng vậy.

Thành ra trong mười lăm cái điều gì đấy có nói: “sự đáng khâm phục nhất của con người đó là người ngã té mà biết đứng dậy vươn mình bước tới nữa, đó là con người đáng khâm phục”.

Vậy hôm nay tôi yêu cầu quý vị có cái bền bỉ thôi nha! Bền bỉ không đòi hỏi ở sức khỏe, ở giàu có, ở hoàn cảnh mà đòi hỏi ở một sự liên tục của mình.

Chẳng hạn như hoàn cảnh người ta đầy đủ hơn thì có thể người ta chạy, người ta chạy chừng năm phút người ta tới. Còn mình hoàn cảnh không thuận tiện ngồi ở đó mà than thì chết; người ta chạy, mình giờ chạy không nổi thì mình đi.

Nói: “hoàn cảnh tôi cũng thiếu thốn - không đi được nữa”.

- Không đi được thì bò.

Nói: “tôi cũng không thể bò được nữa”.

- Bò không được thì lết.

Mà nói: “hoàn cảnh tôi giờ nó thiếu thốn tôi cũng không thể đi, không thể chạy, không thể bò, không thể lết nữa”.

- Thì lúc lắc.

Đến không? - Bảo đảm đến! Mà làm được hay không?

- “Bạch Sư, người ta đi, người ta chạy thì năm phút người ta đến; người ta đi đó chừng mười lăm phút người ta đến; người ta bò người ta lết, rồi con lúc lắc thì tới một năm mới tới”.

Nhưng mà cái quan trọng là tới hay không tới chứ đâu phải một năm hay hai năm, bây giờ mười năm cũng phải lúc lắc.

Cái mục đích của mình là Niết Bàn, thì cái hoàn cảnh nó không ăn thua, hoàn cảnh là hoàn cảnh, mà ý chí của mình mạnh hơn hoàn cảnh, thì phải như vậy chúng ta mới thành bền.

Chúng ta coi vấn đề Ngũ Công dọn núi cũng vậy á! Ông già tám mươi tuổi mà ông ra ông đục cái ngọn núi. Cái ngọn núi nó chướng ngại cho những người dân ở đó. Ông thấy tội nghiệp, thay vì đi thẳng qua đó chừng một cây số thì phải đi vòng ba, bốn chục cây số, thì nó lâu gấp mười lần - mà người dân thì nghèo mà đi vậy thì tiền bạc không đủ. Ông mới ra ông đục cái núi này, cái núi cao như vậy mà ông già tám chục tuổi (mà hồi xưa đâu có máy móc

như bây giờ) lấy cái đục ra đục từng miếng, từng miếng.

Người ta hỏi ông: “ông đục núi chi?”.

Ông nói: “tôi thấy cái ngọn núi nó chướng ngại cho người dân ở đây, tôi thấy tội nghiệp, tôi đục cái núi thẳng qua bên đây cho có đường người ta đi thẳng, người ta khỏi đi vòng”.

Nói: “trời ơi! ông già bộ ông khùng hả? ông tám chục tuổi, mà cái núi này nó lớn cỡ mấy ngàn thước chiều cao. Nó bự vậy, ông đục một trăm năm bây giờ cũng chưa hết cái núi này nữa. Mà cái tuổi ông đã tám chục rồi, giới lắm ông sống năm, mười năm nữa là ông chết, làm sao đục cái núi nữa?”

Thì ông trả lời sao biết không?

- “Tôi bây giờ năm sau tôi chết cũng được. Tôi đục mà tôi chết thì còn con tôi. Mà con tôi đục con

tôi chết còn cháu tôi. Mà cháu tôi chết nữa thì còn cháu của tôi. Mà cái núi nó cũng bao lớn thôi - nó đâu có thêm? mà cái ý chí của tôi thì nó mạnh hơn núi, thì cuối cùng cũng phải thắng thôi”.

Và sau này, từ đó có con đường đi thẳng ngang đó, người ta kêu là núi Ngu Công.

Thì chúng ta thấy ở ngoài đời còn phải vậy nữa, mà hướng gì chúng ta tu là cái đạo Phật, cái quả Phật là cái quả tối thượng nhất. Nếu chúng ta làm biếng, chúng ta không có ý chí thì không làm gì nên.

Người ta nói: *“người không chí như thuyền không lái, như ngựa không cương, trôi dạt lông bông không ra thế nào cả”*.

Thành ra, một người tu đó một việc ác nhỏ cũng không dám làm; một việc thiện nhỏ cũng

không dám bỏ, vào chỗ mờ tối không ai biết mà chính mình biết thì đã chết rồi.

Mà mình là cái gì? Ta là cái gì?

Thì hôm nay chúng ta tìm hiểu thử coi cái ta là cái gì mới được. Tại sao mình lại sợ ta? Hen - thì cái đó là cái khó hiểu.

Trong cái xác thân chưa đầy hai thước này là ta mà trong đó gồm có bao nhiêu thứ? chưa chắc chúng ta hiểu được. Thành ra cái thế giới hiện tại này chúng ta tìm hiểu con người này là cả một vấn đề khó khăn. Mà tìm hiểu đó mới chỉ là cái bánh vẽ thôi, còn thấy rõ cái ta này là cả một vấn đề, nếu mà thấy rõ cái ta này thì quý vị đắc quả Alahán.

Cái ta này gồm năm phần tất cả, kêu là ngũ uẩn, hay là ngũ âm. “Ngũ” là năm; “uẩn” là gom nhóm xúc kết lại, súc tích lại; “âm” là che đậy, che

mất Chân tâm của mình. Cái thứ nhất là sắc uẩn; cái thứ nhì là thọ uẩn; cái thứ ba là cái gì? - là tưởng uẩn; cái thứ tư là cái gì? - hành uẩn; cái thứ năm là? - là thức uẩn.

Trong con người này á! năm cái đều nằm ở trong con người không đầy hai thước này.

Giờ tôi hỏi quý vị phân biệt coi cái sắc uẩn, thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, thức uẩn khác nhau sao - ngay trong cái con người của mình, và áp dụng ngay trong cuộc sống, để rồi chúng ta theo dõi nó.

Nếu mà chúng ta mờ ám sắc, thọ, tưởng, hành, thức - nó chuyển biến mà chúng ta không hay biết gì hết - thì đó là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, atula.

Còn khi chúng ta biết nó, mà chúng ta cải sửa (biết nó là xấu chúng ta cải sửa thành tốt. Biết nó là

ác - chúng ta cải sửa thành thiện. Biết là đê tiện - cải sửa thành cao thượng) thì thành ra cõi trời.

Còn khi biết mà lặng lẽ nhìn nó, thể nhập vào toàn vẹn vào con người nó - thì đó là Phật, chỉ có vậy thôi.

Thì cũng là cái tiến trình ngũ uẩn thôi, nhưng mà nếu nó chuyển biến, nó chuyển biến như thế nào, nó thay đổi như thế nào mà chúng ta hoàn toàn mù mịt, thì đó là cái nghiệp kéo đi đâu mình đi đó, (Sống rồi hể mình vui thì cười mà buồn thì khóc, rồi chết thì ra đi; cái nghiệp nó kéo đâu kéo thì kệ nó) - cái đó là cái đau lòng của đức Phật Thích Ca.

Còn khi mình hiểu biết rồi mình cải sửa nó, thì cái này kêu là chuyển nghiệp. Thì thời Phật Thích Ca đã có rồi, đã có rồi. Cũng như cái hột bình bát, lên cây bình bát thì trái bình bát, mà chúng ta cứ để

y chang như vậy là bốn đường ác. Còn bây giờ hột bình bát, cây bình bát mà tôi không muốn trái bình bát, tôi muốn trái măng cầu - được không? - À được. Tôi chặt nhánh tôi tháp - thì cái này là bốn đường thiện.

Rồi nếu mà tôi nhìn hột bình bát, cây bình bát, trái bình bát tôi thản nhiên nhìn nó; thấy sự sanh diệt của nó; muốn chuyển nghiệp thì chuyển muốn để vậy cũng được... nhưng mà không bao giờ tôi dính mắc vào cái nào hết.

Nhìn biết tất cả, mà không dính mắc vào tất cả, đó là đạo Phật.

Hay tôi nói một cái thí dụ khác.

Cũng như chúng ta đi học đó, từ lớp mẫu giáo tới lớp một, hai, ba,.. tới lớp mười hai. Mà bây giờ tôi đang học lớp ba, tôi thấy lớp ba cái trình độ hiểu

biết còn kém quá, nó chướng ngại cho cái hiểu biết của tôi, tôi bỏ lớp ba tôi lên lớp bốn. Rồi lớp bốn tôi thấy còn chướng ngại, còn kém nữa, tôi muốn cái hiểu biết rộng hơn, bỏ lớp bốn tôi lên lớp năm, bỏ lớp năm lên lớp sáu,... thì cái đó kêu chuyển nghiệp, kêu là tiến hóa, hay là kêu là thần thông, tôi có thể cải sửa tất cả sự vật, nhưng mà đó không phải là đạo Phật.

Chừng tôi học lớp mười hai rồi tôi vào Sư phạm tôi làm ông thầy giáo, thì ông thầy giáo này mới là đạo Phật.

Nếu mà tôi đang học lớp năm mà bây giờ đem tôi xuống lớp một, lớp hai thì chết - tôi đã học qua rồi giờ vậy thì tôi không tiến được. Rồi bây giờ đưa tôi lên lớp mười - cũng chết, tôi lớp năm mà đưa lên lớp mười tôi làm sao học được. Còn nếu ông thầy

giáo mà năn nỉ ông xuống lớp mẫu giáo - ờ xuống thì xuống. Kêu ông vô lớp ba - ờ vô thì vô. Kêu ông lên lớp năm - ờ vô lớp năm thì năm. Kêu ông lên lớp mười hai - ờ vô lớp mười hai thì vô,... Nhưng mà từ mẫu giáo tới lớp mười hai ông vẫn là thầy giáo, ông không dính mắc vào lớp nào hết. Vô đó là ông là chỉ dạy cho mấy học sinh đó tu chứ ông không bao giờ học trò nữa. Còn người học trò lớp năm, lớp sáu mà xuống lớp hai rồi thì thành học trò lớp hai (thì cái hiểu biết mình chưa tới).

Thành ra vấn đề tu đạo Phật và đạo trời, với bốn đường ác thì nó khác nhau ở cái hiểu biết chớ không phải ở xác thân, không phải ở hoàn cảnh. Nhưng người mà chưa phải thầy giáo thì phải nương vào xác thân, phải nương vào hoàn cảnh, phải có thầy sáng có bạn lành; trừ khi nào mình đặc quả làm

thầy giáo rồi thì không cần hoàn cảnh, không cần thầy sáng bạn lành, ở đâu cũng được hết.

Còn nếu chúng ta chưa đắc quả, chúng ta phải có thầy sáng, phải có bạn lành.

Thành ra tôi thấy Phật tử mà đi Phật thất gì đây đông tôi rất là mừng. Tại sao vậy?

Ở đây đủ cái điều kiện để cho chúng ta tiến hóa, để cho chúng ta làm thầy giáo. Nhưng mà chúng ta vẫn là học trò, thành ra chúng ta phải nương vào hoàn cảnh, ở nhà thì thôi đủ thứ.

Thành ra tôi thấy vậy á, chẳng những ở đây mà tôi còn muốn cạo đầu hết quý vị nữa đó. Cái mong mỏi của tôi, chi vậy biết không?

Đặng khỏi về nhà! Về nhà nó có bốn phận, nó có quyền lợi, nó có trách nhiệm.

Mỗi vị ở đây cũng vậy, nếu mình là con của cha mẹ thì bổn phận làm con đối với cha mẹ. Rồi mình có gia đình. Nếu có chồng thì bổn phận làm vợ đối với chồng. Rồi có con thì bổn phận làm mẹ đối với con. Rồi con đi học thì bổn phận mình với thầy giáo của con. Rồi đối với lối xóm, với bà con rồi đám cưới, tang tế đủ thứ,... nó bận rộn đủ thứ hết.

Làm sao thì giờ rảnh mà trở về với con người này?

Muốn trở về với con người này - nếu mình là người sơ cơ - là coi Kinh, rồi phải ngồi thiền ít nhất cũng phải bảy, tám, chín, mười tiếng; khi lặng lẽ trong đó mình mới coi cái diễn biến, cái chuyển biến của xác thân, của cảm giác, của tư tưởng, của ý chí và của linh hồn (Alaya thức) mình.

Không phải dễ!

Thái tử Sĩ Đạt Ta cũng đã bỏ đi mấy chục năm trời. Năm năm khổ hạnh, sáu năm tìm đạo và bốn mươi chín ngày dưới cội bồ đề thì mới thành quả.

Chúng ta tài hơn thái tử Sĩ Đạt Ta không? Bây giờ chúng ta lo đủ thứ hết.

Tôi thấy Phật tử ở ngoài, hỏi: “đạo này tu hành tinh tấn không?”

- Con bị, tại, vì, bởi... thùng thăng thùng thăng Sư Ơi, để con sắp xếp cho con cái có gia thất hết rồi con sẽ đi Tịnh xá con nghe Pháp.

Tôi nói: “ừ! vậy cũng được, nữa vô lò thiêu tu luôn”.

Mấy ông mấy bà biết khi nào mình chết không? - không thì sao mình đợi tới con cái mình có gia thất? mình sống tới chừng đó không?

Quý ông quý bà đi vô cái nghĩa trang, bất cứ nghĩa trang nào coi thử coi. Tám chục tuổi cũng có, bảy chục tuổi cũng có, năm chục, bốn chục, ba chục cũng có, một tuổi cũng có, trong bụng mẹ chết cũng có, có không? - Có! vậy mà còn hện!?

Thành ra đúng mấy ông bà đây bữa nay là tôi cạo đầu hết á. Hen, người nam thì tôi dẫn về tịnh xá tôi, còn người nữ ở đây với sư cô, chịu không? Để khỏi phải tại, bị, vì, khỏi bởi,.. phải không? Rồi cuối cùng không thành Phật rồi hai bàn tay trắng. Chết rồi mang theo cái gì nào?

Trăm năm rồi có gì đâu

Chẳng qua một nắm cỏ khô xanh rì

Mang theo cái hiểu biết của mình, mang theo cái tội, cái phước, cái kinh nghiệm, kiến thức, ký ức,... Cái đó chúng ta gọi là cái linh hồn.

Bây giờ tôi nhắc lại cái tiến trình ngũ uẩn để
mấy ông mấy bà hiểu.

Thứ nhất là sắc uẩn, Sắc uẩn là cái gì? Trong
con người mình á, năm uẩn trong con người mà nếu
tôi không chỉ là chết.

Nếu mình không biết năm cái uẩn này là mình
luân hồi, lang thang vô lượng kiếp. Nếu mình không
biết là bốn đường ác, biết mà cải sửa là bốn đường
thiện; còn biết mà theo dõi sát nó, thể nhập vào nó,
biết một cách toàn diện nó, không phải đứng ở ngoài
mà quan sát nữa mà mình chính là nó - thì ngay lúc
bấy giờ là Phật.

Phật cũng vậy thôi không có gì khó hết.

- Dễ quá phải không?

Không có dễ đâu, hen, tôi giảng vậy rồi khi
thực hành rồi mới biết.

Cái sắc uẩn đây gồm có: mắt, có tai, có mũi, có lưỡi, có thân và có ý.

Rồi bên ngoài thì có cái gì? Không lẽ chỉ có con mắt tôi vậy thôi sao? Con mắt là để thấy, lỗ tai là để nghe.

- Đối tượng con mắt là cái gì? Là sắc uẩn: là cái micro, là cái bình thủy, là Đức Phật, là quý ông quý bà... tức là sự vật mà nó làm đối tượng cho con mắt để con mắt nó thấy thì gọi chung là sắc uẩn - tức là những hình tướng, nó cấu kết nó nối lại thành cái hình tướng; có thể khái niệm, có thể diễn tả, có thể đặt tên được thì cái đó là sắc uẩn - đối tượng của con mắt.

- Còn đối tượng của lỗ tai là cái gì? Là cái thanh trần; là cái tiếng tôi nói, tiếng gió thổi, tiếng chim kêu, tiếng người ta nói chuyện, tiếng bò nó

rỗng,... tất cả những cái này kêu nó là thanh trần; tiếng trống, tiếng chuông...tất cả những cái tiếng mà là đối tượng của lỗ tai.

- Còn cái lỗ mũi là gì? À, là tất cả các mùi kêu là hương trần.

- Rồi cái lưỡi là cái gì? À, là vị. Gồm có: chua, cay, đắng, chát, mặn, nồng - là của cái lưỡi.

- Còn cái thân là cái gì? Là cái xúc chạm, tức là nóng, lạnh, trơn, láng, mịn, thô... tất cả những cái đó là đối tượng của xác thân kêu là xúc trần.

Như vậy thì mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và óc. Hồi đầu là óc thôi, sau mới là ý - cái đó là phải học khó nữa đây, cái ý với cái óc hơi khác. Cái ý nó thuộc về tâm, còn cái óc thì nó thuộc về căn, nữa chúng ta học riêng, cái đó thì chắc gặp nhiều lần chứ thời giờ tôi không có giảng sâu được.

Thì sáu trần với sáu căn này hợp lại thì kêu là sắc uẩn (những cái có hình sắc hợp lại thành cái xác thân này), sắc là chưa có cái biết.

Thọ uẩn là khi con mắt này tiếp xúc với sự vật.

(Tôi thí dụ: Tôi nhìn cái bình thủy hay nhìn cái bình bông này. *Thì đầu tiên* quý vị dòm thì cái bình bông nó nằm trên tròng đen của tôi (cái tròng đen nó như cái kiếng á, để cái kiếng ở đây thì cái hình của cái bình bông nó nằm ở trong cái kiếng), cái đó cũng nằm trong sắc uẩn, là chưa có cái biết, chỉ có cái ghi nhận cái sự vật ở trên này thôi. Rồi kế tới là dây thần kinh thị giác (ngay cái tròng đen có dây thần kinh thị giác) nó mới thấy được cái bình bông ở trên tròng đen chứ không phải bình bông ở ngoài. Thành ra đầu tiên là cái tròng đen của con mắt tôi tiếp xúc với cái bình bông ngoài này, rồi cái bông mới nằm trên

tròng đen của tôi, thì cái đó kêu là sắc uẩn. Còn giai đoạn thứ hai thì dây thần kinh thị giác mới thấy được cái bình bông ở trên tròng đen (bây giờ dây thần kinh nó mới rung động) thì cái cảm giác mới mượn cái dây thần kinh đó để mà phát hiện ra cái vui, cái buồn, không vui không buồn. (Vui là thọ lạc, buồn là thọ khổ, không vui không buồn là bất lạc bất khổ)).

Thành ra Đức Phật rất thương quý vị đó, nói quý vị sống say mà chết mộng!

Sống say là sao? Sống như người say rượu. Người say rượu có biết gì không? - Không! Nếu biết thì đâu có về đập vợ, đập con, phá đồ, phá nhà phá cửa. Quý vị giống người say rượu á! - Đức Phật nói, tôi thấy tội nghiệp.

Sống thì say mà chết thì sao? Chết thì giống như chiêm bao, không biết đi về đâu.

Hễ nói tới chết là sợ: “Đừng có nói chết nữa, tôi sợ lắm, đừng có dùng danh từ chết!”

Mà sợ chết thì khỏi chết không? Ở đây có ai khỏi chết không? Ai cũng phải chết hết, tại sao chết thì mình lại sợ? Mà hễ mình sợ cái gì mà mình không chết á thì nên sợ. Còn phải chết tại sao lại sợ nó? Chính cái sợ này đem tới cái đau khổ cho chúng ta.

Chúng ta chống đối lại cái gì là đau khổ cái đó. Khi chúng ta tìm hiểu cho rõ ràng vấn đề chết rồi thì đâu có gì đâu mà phải sợ? nó là điều dĩ nhiên phải vậy thôi! nhưng mà tại vì mình không hiểu nó, chính cái ngu si không hiểu này làm cho mình đau khổ,

mình sợ sệt, khi nào đã hiểu rành thì không còn sợ cái gì hết.

Thành ra tôi muốn mấy ông mấy bà là đừng bao giờ sợ chết. Mà muốn đừng sợ chết là phải hiểu rõ cái chết. Và, mình có thể điều khiển cái chết - là chết đầu thai vào cảnh giới nào, mình muốn cảnh giới nào mình đi vào cảnh giới đó.

Phải làm như vậy, đặng quý vị có thể muốn đầu thai về cõi Phật A Di Đà chúng ta đầu thai được, đầu thai ngay bây giờ và tại đây. Mà nếu ngay bây giờ và tại đây không biết được cái đó không đầu thai được, thì chết không đầu thai về cõi Phật, không vãng sanh về cõi Phật được.

Nhưng cái đó không phải là đạo Phật, nên nhớ Đạo Phật là chấm dứt đầu thai chứ không phải là đầu thai theo ý muốn.

Tôi muốn sanh về cõi trời thì tôi tu bằng cách là đè nén, thăng hoa; tôi giữ giới năm giới cho kỹ; tôi niệm Phật đếm từ một đến mười, niệm Phật khởi đếm, khởi cần niệm Phật nữa vẫn có tiếng niệm Phật - tôi đầu thai theo ý muốn. Cái định lực tôi mạnh tôi có thể đầu thai nhưng mà không về cõi Phật được, chỉ về cõi trời thôi, đây là đầu thai theo ý muốn.

Còn đạo Phật là khi tôi hiểu rõ cái diễn biến của năm uẩn rồi, tôi đừng dính mắc vào đó thì tôi không đầu thai vào đâu hết. Tôi muốn đầu thai vào đâu thì tôi đầu thai; mà tôi không muốn cũng được - bởi vì tôi không dính mắc nữa, tôi không có ghiền cái gì hết.

Nếu mà tôi nô lệ một cái gì thì tôi phải đầu thai về đó. Nô lệ, ghiền là cái gì mấy ông bà biết không?

Có nhiều thứ ghiền, ở đây người nam thì ghiền nhiều á.

Ở đây có ai ghiền thuốc không? Có ai ghiền rượu không? Có ai ghiền cà phê không? - cái này thì nam nữ chắc có hết, mấy bà mấy cô thấy cà phê cũng không tránh. Còn thuốc thì không có, hen. Mọi lần thì mấy cô có trầu, nhưng giờ tôi thấy người nữ ít có ai ăn trầu, nhưng mà cà phê thì tôi thấy người nữ nhiều á. Uống thì uống mà đừng có ghiền. Tôi dùng chữ “ghiền”. Ghiền nghĩa là sao? Nghĩa là tới cỡ, một ngày hai cỡ ba cỡ. Mà không có thì sao? Thì “Quậy”, người ta dùng chữ “quậy” á. “Quậy” tức là phá nhà phá cửa, đánh vợ, đánh con, thì cái đó kêu là sân - hễ no thì mát ngon; mà giận thì sao? - thì mát khôn. Mát khôn thì đi đâu? Đi xuống ngạ quỷ, đi xuống súc sanh, đụng đầu chui đó.

Vậy thì phải bỏ cái ghiền.

Bây giờ muốn đầu thai làm người, làm trời, làm Phật hay là làm chó, làm ma quỷ?

Mà ai làm cho mình đầu thai? Ờ, chính mình thôi, hễ mình có tâm chó thì đầu thai làm chó, linh hồn chó thì đầu thai làm chó - còn cái thể xác này không ăn thua gì hết á.

Ông Phật cũng mang thể xác như mấy ông mấy bà vậy đó, nhưng mà linh hồn Ngài là linh hồn Phật. Còn mình đó là thân người mà linh hồn người.

Nhưng bây giờ có tu hay không? - Nếu tu là linh hồn trời mà trời thì đại gì mang xác thân người? Mang xác thân trời đẹp để có hào quang. Nhưng mà hết phước rồi sống một ngàn tuổi, một tỷ tuổi rồi cũng phải chết.

Chỉ có Phật mới là không chết thôi.

Nhưng mà chúng ta không đủ khả năng về cõi Phật thì phải sao? phải nhờ A Di Đà tiếp dẫn.

Thì nó giống hết bây giờ quý vị ở ngoài đời.

Tôi nói ví dụ: bây giờ Phật Thích Ca còn sống (tôi nói thí dụ thôi) - Ngài mở cái Giáo hội của Ngài thì quý vị vô Giáo hội đó chắc chắn quý vị phải thành Thánh (Nhập Lưu, Nhất Vãng Lai, Bất Lai, Alahán), chấm dứt đầu thai. Nhưng mà ở ngoài đời quý vị khó mà thành Thánh được. Tại sao vậy? Tại vì bốn phận trách nhiệm nhiều quá, bị, tại, vì, bởi không thể tu được. Còn vô Giáo hội quý vị không tiền, không bạc, không nhà, không cửa, không vợ, không con,... không có gì hết mà có tất cả! (như tôi nói hồi nãy). Thành ra rất rảnh rang, rồi có Phật chỉ con đường cho mình tu, Ngài là cái người hướng dẫn, Ngài là cái ngọn đèn soi sáng cho mình, mình

theo đó mình tu mình đắc thánh quả, thành ra vào giáo hội rất là dễ đắc.

Chúng ta nhớ thời Đức Phật khi Ngài tịch là 1.250 vị đều là Thánh nhơn hết! đều là Thánh nhơn hết!

Mà hôm nay không còn giáo hội nữa, thành ra một ngày một xuống, một ngày một xuống. Chúng ta là con rắn mất đầu.

Thành ra Đức Phật Thích Ca mới tội nghiệp, biết rằng cách Phật hai ngàn mấy trăm năm rồi thì cái mặt Pháp này đi xuống. Thánh nhơn thì đi hết rồi, còn lại lục đục phàm tình như chúng ta thôi. Những người mù với người đui không, rồi mới dẫn nhau, người mù thì dắt người đui đi. Tôi là người mù tôi dẫn một đám người đui này theo, quờ quạng đi tìm Phật tánh.

Đức Phật nói: “không tìm được đâu. Người đui thì làm sao thấy được Phật tánh?”

Nhưng mà tìm cõi trời thì dễ, cõi trời chỉ cần nhất niệm thôi.

Rồi bây giờ Ngài nói: “Thôi, các con tu làm sao được nhất niệm. Thay vì sanh về cõi trời, các con cứ tha thiết, chí thành, thành kính nhờ Phật A Di Đà tiếp dẫn cho. Cái giáo hội Phật A Di Đà vẫn còn thì nếu các con thành kính mà các con nhất niệm rồi thì Ngài sẽ tiếp dẫn trong 48 lời nguyện của Ngài”.

Ngài đã thề nguyện rồi, nếu không tiếp dẫn thì Ngài nói dối? - Phật không bao giờ nói dối.

Thành ra chúng ta rất may mắn, ***Đức Phật Thích Ca giới thiệu là các con chỉ cần nhất niệm thôi và phát nguyện nữa thì một trăm người vãng sanh hết một trăm người.*** Nếu vãng sanh vào Giáo

hội Phật A Di Đà rồi thì một trăm người thành Như Lai hết một trăm người - đó là trong 48 lời nguyện.

Thành ra chúng ta may mắn là không cần phải vô niệm, không cần phải đắc quả Nhập Lưu, Nhất Vãng Lai, Bất Lai (Thánh quả) - mà chúng ta chỉ người trời thôi.

Mà người trời sanh về cõi trời, mà hưởng hết phước thì sao? Trở lại bốn đường ác.

Bây giờ chúng ta chỉ cần phát nguyện một cái nữa thì Đức Phật A Di Đà sẵn sàng hiện ra đưa cái bông sen - thì cái “nhớ nghĩ tưởng” chúng ta nhập vào trong đó thế là xong, chúng ta đi tới quả Như Lai.

Nhưng như thế nào là nhất niệm? Nhất niệm là tín (tin sâu), nguyện thiết, hành chuyên.

Tin sâu có nghĩa là nhất niệm, nguyện thiết là nguyện một cách chí thành tha thiết vãng sanh Còn cái hành là phụ thôi. Nếu hành mà:

- 8/24 thì Hạ sanh.
- 16/24 là Trung sanh.
- 24/24 là Thượng sanh

Không cần phải 24/24, 8/24 cũng được. Nhưng mà tin phải cho sâu tức là nhất niệm, tạp niệm là không vãng sanh - và phải phát nguyện một cách chí thành tha thiết.

Vậy thì nhất niệm theo cái Duy Thức - cái tâm chúng ta phải qua tới ba lớp:

- Giai đoạn một:

Ban đầu niệm Nam Mô A Di Đà Phật một, Nam Mô A Di Đà Phật hai, Nam Mô A Di Đà Phật ba. Mới tới ba nó nghĩ cái khác rồi thì phải kéo trở

lại, không đếm bốn mà đếm một trở lại: Nam Mô Phật một, Nam Mô Phật hai. Mới tới hai nghĩ cái khác rồi, nó nghĩ tới ngày mai đi đám giỗ - thì tạp niệm rồi đấy. Thay vì đề nó, mình trở lại Nam Mô Phật một, Nam Mô Phật hai, ba, bốn,...Mới tới bốn là nhớ ngày mai phải dẫn con đi đóng tiền học, thì tạp niệm nữa rồi, trở lại một lại tới chừng nào từ một đến mười mà không nghĩ gì hết, chỉ nghĩ tới câu niệm Phật hoặc nghĩ tới Phật A Di Đà thôi - thì chúng ta làm lần thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ một trăm, thứ một ngàn mà nó không nghĩ gì hết thì tạm xong.

Tôi dùng chữ “tạm” chứ nếu kéo dài thỉnh thoảng nó cũng phóng vô. Nhưng mà nó quá lâu rồi thì tạm xong.

- Chúng ta tới giai đoạn thứ hai là niệm Phật khởi đếm:

Nam mô A Di Đà Phật, Nam mô A Di Đà Phật,... cứ liên tục hoài, trong Kinh nói giống như mình chần trâu vậy. Cái tư tưởng của mình nó phóng như con trâu hoang, hồi đó giờ mình không có chần nó. Tôi ngồi đây tôi giảng Pháp mà tôi nhớ tới tịnh xá - đó là tạp niệm. Tôi ngồi đây, tâm tôi ở đây, tôi giảng Pháp ở đây - đó là nhất niệm, mà phải liên tục hoài.

Thành ra ban đầu đó rất là khó nhất niệm.

Chúng ta ở ngoài bị, tại, vì, bởi,... bốn phận trách nhiệm nhiều quá! Nào là cha mẹ mình, nào là con cái mình; nào là bên chồng, nào là bên vợ; nào là xã hội, nào là bạn bè... đủ thứ hết trơn, thì ngồi xuống là nó quay lại (nhớ lại). Mà không những

ngay bây giờ mà nó nhớ lại hôm qua, hôm kia, năm trước, mà kiếp trước nữa. Thành ra vấn đề nhất niệm rất là khó.

Thì chúng ta tu cũng vậy:

- Niệm Phật đếm từ 1-10 được một trăm tiếng, một ngàn tiếng mà nó không phóng - tạm được.

- *Bây giờ niệm Phật khởi đếm* nhưng mà theo dõi nó. Hễ nó có phóng thì tới chụp lại (dùng từ một tới mười kéo nó trở lại) một, hai lần thôi - thì buông bỏ, theo dõi nó. Thì cái này chưa gọi là nhất niệm, còn tranh đấu giữa tạp niệm và nhất niệm, chưa nhất niệm - chưa chắc vắng sanh, cái này may rủi thôi - bởi **vấn đề chết của chúng ta là sao mấy ông bà biết không?**

- *Do cái niệm cuối cùng, kêu là cận tử nghiệp.*

Tôi bệnh tôi nằm đó tôi hít vô thở ra, hít vô thở ra. Khi tôi hít vô rồi mà tôi không thở ra rồi thì kêu là gì?- Là chết.

Mà cái giờ phút tôi hít vô không thở ra mà tôi nhớ tới Phật thất, tôi nhớ niệm Phật lập tức về cõi Phật. Nhưng mà cái giờ hít vô không thở ra, giờ hấp hối, tắt thở cuối cùng mà tôi nhớ tới thiện ác trong cuộc sống tôi (bị vì cuộc sống mình làm đủ thứ hết). Có thể tôi nhớ tới hồi nhỏ tôi đi học, tôi vô trong vườn cây người ta, tôi ăn cắp ổi, phá xoài người ta,... nó hiện ra, tắt thở lúc đó là bốn đường ác.

Chúng ta thấy ghê như vậy á!

Còn giờ tắt thở cuối cùng tôi nhớ tới đi ủy lạo là sanh về cõi trời.

Thành ra cái niệm cuối cùng quyết định cho vấn đề đầu thai.

Thành ra như vậy là chưa nhất niệm. Lúc này cái ban hộ niệm rất là quan trọng, mà quan trọng không bằng người nhắc niệm. Tức là con cái trong gia đình ngồi gần: “Mẹ ơi mẹ! mẹ có niệm Phật hay không? nếu mẹ có mẹ mỉm cười cho con biết”.

Nếu mẹ mà mỉm cười rồi tất thử là vãng sanh, mà vãng sanh là Thượng sanh đấy. Bởi lúc đó cái thân người mẹ không phải là của mẹ nữa mà phân nửa của hào quang Phật A Di Đà chiếu, tức là Ngài tiếp dẫn đấy. Bà niệm Phật định lực rất mạnh, hễ mạnh thì hào quang chiếu mạnh; Niệm Phật định lực vừa vừa, hào quang chiếu vừa vừa; Niệm Phật mà cái nhất niệm yếu, hào quang nó yếu.

- Thành ra, thấy mẹ mình mỉm cười là biết là bà vãng sanh về Thượng sanh.

- Nếu mà bà không mỉm cười được á: “mẹ không được thì mẹ gặt đầu cho con biết” - thì là Trung sanh, cái định lực của bà vừa vừa thôi.

- Còn mà bà gặt đầu không nổi nữa thì bà chớp mắt rồi bà đi (chết) - thì hạ sanh.

- Còn bà mê man thì hên xui, hên xui! Nếu bà nghĩ tới điều ác thì bốn đường ác. Bà nghĩ tới điều thiện bà tắt thở thì bốn đường thiện. Bà nghĩ tới Phật thất, nhớ niệm Phật, phát nguyện thì về cõi Phật.

Thành ra chúng ta đừng để người chết hên xui mà luôn luôn phải tỉnh cái ban hộ niệm về trong lúc mẹ mình hấp hối, và nhất là con cái gia đình đưa nào khôn khéo - tôi dùng chữ khôn khéo, tức là người này phải thông minh, phải hiểu cái vấn đề vãng sanh để mà gần gũi mẹ. Mẹ nhờ cái từ lực của mình, cái nhân diện của mình; nhất là được các nhà sư có đức,

các sư cô có đức thì quý vô cùng; còn không có thì người thân gia đình, người nào mà khôn khéo nhất, người nào mà mẹ mình mến nhất, ở gần đó để nhắc nhở mẹ. Thì hễ bà tỉnh táo bà chết rồi là đảm bảo vãng sanh, nếu mỉm cười là thượng sanh, gật đầu là trung sanh, chớp mắt là hạ sanh.

Còn muốn coi cho chắc vãng sanh nữa đó, thì sau khi bà mất rồi muốn biết thật sự nữa, để tám tiếng.

Như tôi nói hồi nãy đó, khi chết rồi mắt, tai, mũi, lưỡi chết hết. Còn dây thần kinh thị giác, thính giác, xúc giác, khứu giác, vị giác tám tiếng mới đứt.

Quý vị biết dây thần kinh rồi phải không? Thì tám tiếng đồng hồ mới mất cảm giác, còn trong tám tiếng đó vẫn còn sống. Thành ra sau tám tiếng khi mà các dây thần kinh này đứt hết, thì tay chân nó

cứng ngắc. Mấy đạo tỳ nó lại nó liệm nó la trời, nó trách là: “sao mà chết mà không để chôn liền mà để tới quá tám tiếng?”.

Thành ra hồi chết đừng đi coi thầy, để tám tiếng rồi hãy coi thầy. Tôi nói là tôi bảo đảm, tôi chịu trách nhiệm, hen. Thầy nói mà để mười tiếng, để hai chục tiếng, càng tốt! Còn nếu thầy nói để hai tiếng thì mình để tới tám tiếng bởi vì hai tiếng dây thần kinh chưa đứt, đụng tới xác bà mẹ mình có thể nhức nhối; nhức nhối bà nổi sân; nổi sân thì sanh súc sanh. Còn những người có tu định lực mạnh thì người ta không nhức đâu, mà định lực mạnh người ta vắng sanh rồi.

Đó, thành ra để tám tiếng mà tay chân vẫn mềm ùi, để mười tiếng, hai chục tiếng mà tay chân vẫn mềm như lúc còn sống thì đây là vắng sanh; đây

là có hào quang A Di Đà chiếu vào cái thể xác của bà. Còn nếu thể xác của bà không có hào quang A Di Đà chiếu vào thì năm phút, mười phút là cứng ngắt như khúc củi. Chúng ta nên nhớ ở đó!

Cái đó là trong Duy Thức giảng rất rành.

Thành ra chúng ta muốn biết mẹ mình vắng sanh hay không thì coi hai cái.

1. Là trước khi chết tỉnh táo, tỉnh táo mà mỉm cười, gật đầu hay chớp mắt.

2. Là để tám tiếng mà tay chân bà vẫn mềm ùi, mười tiếng, hai chục tiếng càng tốt, nhưng mà dưới tám tiếng là không nên, dây thần kinh nó chưa đứt.

3. Là muốn coi chắc chắn hơn nữa, thì khi chết rờ trong châu thân.

“Đảnh Thánh nhãn sanh thiên

Nhơn tâm ngọc quý phúc

Bàng sanh tức hạ hành

Địa ngục khước đề xuất”

Ở trên đầu này đó là sanh về bậc Thánh.

Nghĩa là trong mình có sáu bóng đèn tắt cả, kể luôn cái mặt nữa là bảy bóng. Thì:

Khi tắt cả bóng dứt hết mà cái bóng trên này (Sư chỉ trên đỉnh đầu) mà còn chót hết thấy thì sanh về Trung phẩm - Phương Tiện Hữu Dư chứ không phải Phàm Thánh.

Còn cái trán còn nóng nếu đúng là sanh về cõi trời Vô Sắc giới, nhưng mà phát nguyện thì vẫn sanh về Hạ phẩm thượng sanh.

Còn cái lỗ mũi, cái mặt còn nóng nếu đúng là sanh về cõi trời Sắc giới, nhưng mà phát nguyện thì vẫn sanh về Hạ phẩm trung sanh.

Còn cái ngực còn nóng nếu đúng là sanh về cõi người đấy, nhưng mà phát nguyện thì vãng sanh về cõi Phật là Hạ phẩm hạ sanh.

Đó là cách thức ở trong Tịnh độ.

Thành ra vấn đề chết là vấn đề quyết định cho vấn đề thành Như Lai hay là thành trời; hay là xuống địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh là tùy ở cái giờ phút chót.

Nhưng mà nếu người này không có tu gì hết thì chịu thôi, không có niệm Phật, không có gì hết, và nhất là không hiểu biết giáo Pháp gì hết! thì rất đau đớn cho người đó.

Còn có đi Phật thất như vậy mà có nghe giảng, có khi đi Phật thất mà không nghe giảng, không gặp cái duyên thì gần chết rồi mới chơi với.

Thành ra niệm Phật đếm từ 1-10, niệm Phật khỏi đếm là còn tạp niệm chưa có vãng sanh, phải nhờ ban hộ niệm, phải nhờ người nhắc niệm.

- Còn tới giai đoạn thứ ba (đề tôi giảng coi hiểu không nha):

Tôi giảng cái linh hồn hồi nãy đó, nó giống như cái dòng nước, còn cái xác thân là cái lượn sóng. Khi mình niệm Phật là mình tổng cái chủng tử, cái hạt giống niệm Phật vô trong cái linh hồn mình. Mà trong linh hồn của chúng ta là một bãi chiến trường - trong đó có chủng tử ác, chủng tử thiện, chủng tử vô ký (không thiện không ác).

Cuộc sống mà chúng ta đi ăn trộm ăn cắp, chúng ta gạt người ta, sát sanh, trộm cắp, tà dâm thì chủng tử ác này nó huân tập vô trong đó. Một năm, hai năm, mười năm, một kiếp, hai kiếp, mười kiếp

vẫn còn y nguyên không mất, như tôi nói hồi nãy: “một việc ác nhỏ cũng không mất, một việc thiện nhỏ cũng không mất”.

Chúng ta ngồi đây chúng ta để ý coi, khi mà nhớ lại lúc ba tuổi, năm tuổi nó vẫn hiện ra như thường. Nhưng khi mình tu hành mạnh thì mình đè nó xuống nó không hiện, hay là mình quên đi, mình làm ác quá nó mất đi, nó mất chủng tử thiện đi.

Bây giờ mình mới niệm Phật, huân tập chủng tử niệm Phật vô trong đó, giờ mình niệm Phật 1.000 câu mà tạp niệm hết 500 câu còn 500 câu niệm Phật tổng vô gặp chủng tử ác có sẵn trong đó nó tiêu diệt hết 300 câu niệm Phật còn 200, mai làm 200 nữa là 400, mốt làm 100 nữa 500. Bữa nào không giữ giới kỷ nó vô ít lắm, còn giữ giới kỷ nó vô nhiều, rồi bữa kia nữa 300 nữa là 800, bữa nọ 500 nữa là 1.300, rồi

từ từ tới 10.000, rồi một triệu rồi một tỷ.... Rồi sao? chúng tử niệm Phật nó tiêu diệt chúng tử ác lại. Khi nó đầy A lại da mình rồi thì sao? Nó tràn ra.

Lúc đó, mình ngồi xuống mình muốn niệm Phật thì trong linh hồn mình có tiếng niệm Phật ở trên không gian, mấy ông bà đừng sợ - nó là của mình đây, số vốn của mình. Mình ngồi xuống là nghe “Nam mô A Di Đà Phật” thì biết là Alaya đã tràn rồi đấy. Lỗi tai mình luôn luôn nghe có tiếng niệm Phật, dù đi đứng ngồi nằm cũng có tiếng niệm Phật.

Mình nghe rồi mình tổng trở vô; nó đầy rồi nó tràn trở ra - mình tổng nó, nó lại tràn ra. Bây giờ mình muốn tạp niệm cũng không tạp niệm được, muốn nghĩ cái gì cũng không được hết. Kêu là niệm Phật nhập tâm, nhập vô linh hồn mình rồi.

Thì cái linh hồn với cái tư tưởng giao thoa nhau. Nhưng Tư tưởng là vọng, có tác ý; còn linh hồn là không có tác ý, hồn nhiên trở ra, nó đầy thì hồn nhiên nó tràn ra.

Linh hồn mình không bao giờ mất, còn cái tư tưởng thì nó mất.

Thành ra cái vọng tâm với cái chơn vọng (linh hồn là vừa chơn vừa vọng) hai cái giao lưu với nhau, thì cái này gọi là nhất niệm.

Bây giờ mấy ông bà muốn nghĩ tùm lum cũng không nghĩ được, cái tư tưởng với cái linh hồn nó khăng khít với nhau, nó tương ưng với nhau.

Cái linh hồn nó tràn ra tiếng niệm Phật hồn nhiên không có cố ý, còn tư tưởng cố ý tổng vô linh hồn, mà nó đầy rồi tổng vô nó tràn ra, tràn ra rồi

tổng vô nó tràn ra, không có cái gì xen vô nữa hết thì cái này gọi là nhất niệm.

Giờ hiểu nhất niệm chưa?

Ở đây có ai nhất niệm chưa? - Chưa (Su cười).

Niệm Phật đếm từ một đến mười chưa nhất niệm, niệm Phật khởi đếm chưa nhất niệm - cần phải ban hộ niệm, và phải có người nhắc niệm.

Khởi cần niệm Phật vẫn có tiếng niệm Phật thì đây bảo đảm, có ban hộ niệm cũng được mà không cũng được, có người nhắc niệm cũng được mà không cũng được.

Tôi sắp sửa chết tôi nói “A Di Đà tiếp dẫn con” Ngài hiện ra liền, bởi vì cái định lực của tôi, cái cảm của tôi quá mạnh thì Ngài phải ứng hiện mạnh, ứng hiện liền lập tức, thì Ngài đưa bông sen là cái nhớ nghĩ tưởng tôi nhập vô đó rồi thế là tôi tắt thở.

Thành ra cái nhớ Phật, nghĩ Phật, tưởng Phật cái đó không bao giờ chết, thì nó không chết nó mới về với Phật, còn cái xác thân thúì này nó bỏ lại đây làm sao nó về được!

Thành ra giờ làm cái gì làm luôn luôn nhớ tới cái tâm mình. Mình thấy, mình nghe, mình nghĩ, mình đi, mình đứng, mình nói,... đều là do cái linh hồn, mà đạo Phật kêu là cái tâm.

Thành ra làm bất cứ cái gì phải giữ lấy cái tâm mình, mà cái tâm tha thiết, chí thành thì người này trước sau cũng vắng sanh thôi.

Như vậy thì trước khi dứt lời, một lần nữa tôi chúc cho Pháp hội chúng ta cũng như toàn thể Pháp giới đều vắng sanh về Cực Lạc và thành Phật đạo.

Nam Mô A Di Đà Phật

PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ

PHẦN 03

Chủ Giảng: HT Thích Giác Khang

Địa điểm: Chùa Phước Thành - Trà Vinh

Thời gian: 10 - 17/10/2009

(Khóa tu Phật Thất lần thứ 25)

Biên tập: Nhóm Pháp Âm Sư Khang

TỊNH ĐỘ 03

Kính lạy Đức Thầy Thích Ca Mâu Ni Phật!

Mô Phật.

Thì hôm nay cũng có nhiều duyên lành tôi lại đến một lần nữa. Quý Phật tử đã biết mặt tôi nhiều quá rồi chúng ta khỏi cần giới thiệu gì nữa.

Hôm nay, chúng ta đi thẳng vào bài giảng và cũng cầu chúc cho Pháp hội chúng ta tất cả đều chóng vãng sanh về Cực Lạc và thành Phật đạo.

Hôm nay chúng ta đi thẳng vào bài giảng.

Tức là thường thường chúng ta hiểu lầm cái cõi Ta Bà uế độ này là đau khổ. Thật ra không được đúng lắm. Cái cõi Ta Bà này không phải là đau khổ, mà cái gì đau khổ Phật tử biết không? Nếu chúng ta nói cõi Ta Bà này đau khổ thì Phật Thích Ca và 1250 vị Thánh tăng cũng ở trong cõi Ta Bà này tức là vẫn đau khổ như thường. Dĩ nhiên là không có điều đó rồi. Vậy thì cái đau khổ là do đâu?

Do ở cái Tâm - tức là do cái hiểu biết sai lầm của chúng ta. Kỳ giảng trước tôi đã chú trọng tới rồi. Chính cái linh hồn biết sai lầm này làm chúng ta đau khổ.

Nếu chúng ta tu trên mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, óc thì chúng ta sẽ đau khổ.

“Xác thân này là tôi, cảm giác là tôi, tư tưởng phân biệt là tôi, ý chí quyết định lựa chọn để hành động là tôi và những kinh nghiệm kiến thức ký ức là tôi”, thì cuộc đời sẽ mãi mãi đau khổ, không bao giờ thoát được.

Còn nếu chúng ta tu trên linh hồn, cái lặng lẽ nhìn mọi sự vật.

- Nếu mà cuộc sống mắt, tai, mũi, lưỡi, sắc, thọ, tưởng, hành, thức đang hoạt động mà chúng ta không hay gì hết - đó là 4 đường ác đạo - cái nghiệp nó kéo đi đâu mình đi theo đó rêu rieu theo đó.

- Còn nếu mình biết được sắc, thọ, tưởng, hành, thức sai lầm - xấu sửa thành tốt, uế sửa thành phải, đê tiện sửa thành cao thượng - là chúng ta mang cái xiềng vàng luân hồi vào cảnh giới lành, cõi

trời. Cõi trời là cái xiềng vàng còn 4 đường ác là xiềng sắt, xiềng cây, xiềng sét. Thế là chúng ta vẫn nằm trong cái xiềng. Mà sự thật Ta Bà này không có xiềng, cái xiềng là do cái nhận thức của mình chụp mũ vào nó.

Chẳng hạn như - tôi nói thí dụ: bây giờ chúng ta thấy nước thì: đối với quý vị và tôi, thì nước là nước - tức là chúng ta có thể uống có thể tắm nó có thể rửa được, phải vậy không? Còn nếu mà ngạ quỷ đó cái nhận thức nó khác, nhận thức của quỷ - thì nước trở thành máu. Còn các nhà hóa học đó - thì nước trở thành H_2O , oxi và hydro - khinh khí và dưỡng khí - không có nước chỉ có hai luồng khí thôi. Còn đối với các nhà điện tử - oxi là 16 điện tử âm 16 điện tử dương, hydro 1 điện tử âm 1 điện tử

dương. Còn trong Kinh đó các cõi trời thấy nước là lưu ly.

Như vậy tôi hỏi quý vị cái nào đúng nước là nước hay, nước là máu hay, nước lưu ly, hay nước là H₂O, hay nước là điện tử?

Còn các nhà siêu điện tử nữa - khi bắn phá điện tử nó biến thành năng lực $E=MC^2$ (đó là cái định lực) của Einstein (mới bắt đầu có “sắc tức thị không, không tức thị sắc”). Từ xưa giờ cái câu này làm chết người- không ai hiểu được hết, tới chừng Einstein tìm ra cái định luật tương đối. Rồi thì bắt đầu mới có hai quả bom nguyên tử và nước Nhật lãnh hết, một trái chết mấy trăm ngàn người, thì thời đại nguyên tử bắt đầu đến bây giờ.

Thôi chúng ta nói sơ vậy thôi, vậy thì chúng ta thấy cái nhận thức nào đúng? của ngạ quỷ đúng? của các loài thủy tộc dưới nước? (chẳng hạn như cá này kia ba ba này kia thì lấy nước làm nhà ở không khí hơi thở của nó phải vậy không) - như vậy thì cái nào đúng? người ta đúng hay là ngạ quỷ đúng? hay các nhà hóa học đúng? hay các nhà điện tử đúng? hay các nhà siêu điện tử đúng? ai đúng nè?

Thật ra tất cả đều sai hết. Sai đối với sự thật - tức là đối với Niết Bàn - (đạo Phật kêu Niết Bàn) hay đối với chân lý.

Thành ra Niết Bàn không phải ở chín tầng mây, mà nó ở ngay bây giờ và tại đây. Mà địa ngục cũng ở đâu? - Cũng ở ngay bây giờ tại đây. Còn cõi người cũng ở đâu? - Cũng ngay bây giờ tại đây. Cõi trời,

các cõi tiên? - Cũng ngay bây giờ tại đây và Niết Bàn cũng ngay bây giờ tại đây.

Mà thật sự của nước là gì? - Nó chỉ là một cái vùng hào quang, không có hình tướng. Khi mà nó chuyển động chậm lại và nó xao động thì mới thành ra có hình tướng.

Thì chúng ta thấy là tất cả mọi hình tướng đều sai lầm. Tôi lấy một cái thí dụ thì quý vị biết:

Bây giờ chúng ta xuống cái dòng sông chúng ta thấy nước đứng lặng mà bất biến không có trôi chảy; nó chuyển, nó tràn lan cả một cái Đại Tây Dương (cái biển lớn) - thì cái đó thí vụ cho là sự thật.

Khi cái hình dòng nước này chảy thì chúng ta thấy có hình dòng nước. Khi có gió bắt phong tham

sân si thì dòng nước nổi lên những cái lượn sóng. Có người ta nói là lượn sóng giống như ông Phật; có người nói: không phải, giống như con trâu; có người nói giống như con bò; có người giống như cái nhà... thì cái nào đúng?

Thật ra tất cả đều sai hết, thật ra là không có hình tướng chỉ có cái dòng nước thôi - nhưng mà do tham sân si, do cái vô minh, do cái gió bát phong mà nổi lên đủ hình tướng hết - rồi tùy theo cái nghiệp lực, cái nhận thức ngu si của mỗi chúng sanh mà có hình tướng khác nhau.

Tôi nói vậy hiểu kịp không? Thành ra cái cuộc đời này, nói nó khổ là sai. Mà nói là sung sướng là trật. Cuộc đời là cuộc đời, tự nó không có khổ hay sung sướng gì hết.

Chẳng hạn hôm trước tôi nó tiền bạc vàng là ác, thật ra tiền bạc vàng không phải là ác. Mà cái gì mới là ác? Vàng thì là vàng, vàng đâu có cái gì đâu mà ác? Tại vì mình cho nó là quý! Có vàng chúng ta có tất cả: có ăn, có mặc, có ở, có bệnh, có xe honda hen, có nhà lầu... có đủ thứ hết. Có tiền thì mua tiên cũng được...Thành ra do cái lòng tham này mà chúng ta đau khổ, chứ vàng mà chúng ta thấy cho con chó - nó kêu cái ăng cái, nó bỏ nó chạy. Còn nếu chúng ta đem lên dân tộc thiểu số - tôi nghe nói chứ tôi chưa biết - họ không xài vàng. Chúng ta còn xài vàng đeo tai đeo lỗ tai làm nhẫn này kia người dân tộc thiểu số họ không có vụ đó, mà đối với họ muối là quan trọng. Thành ra đem một ký vàng có thể đổi một ký muối (còn chúng ta đem một ký vàng về đây mua được mấy tấn muối) - thành ra cái vàng đổi với

dân tộc thiểu số không có quý mà đối với chúng ta rất quý; tranh giành giết chết nhau cũng vì vàng. Vàng đổi ra tiền được, đổi ra đô la được; chúng ta sống được sang trọng - rồi nói vàng là quý, rồi dân tộc thiểu số nói vàng là tiền không đúng, thì ai đúng? Thật ra tất cả đều sai.

Thành ra cõi Ta Bà uế độ này nói là đau khổ như nầy cái ông gì nói vậy á, thì cũng không đúng lắm - cõi Ta Bà tự nó không có khổ.

- Như vậy là nó sướng hả Sư? - Nó cũng không có sướng. Sướng hay khổ là tùy nhận thức của mỗi người.

Đức Phật xuống đây giáo hóa 1250 vị Alahán đâu có khổ, nếu khổ thì Ngài đâu phải là Phật!- thì

khổ là tại mình chứ. Là tại cái gì? - Tại cái nhận thức của mình - quý vị.

Thường thường cái xác thân này có 6 cái cơ quan, sáu tên lục tặc. Mình nói lục tặc thì không đúng, Nó là 6 ông Phật - mà cũng là 6 tên cướp, cũng là 6 vị trời.

Trở về với mình nha, tôi không nói ở đâu xa. Nhưng mà quý vị chắc không biết mình, chưa từng hiểu về mình. Biết mình - tức là trí tuệ; còn thương mình đó là từ bi.

Từ bi là ông Phật đầu tiên dạy mình. Hễ có thương mình; có biết mình - mới biết người khác; có độ mình thì mới độ người khác được.

Đạo Phật không bao giờ độ tha. Tự độ thì mới độ tha. Tự giác thì mới giác tha - chứ không có bao giờ nhảy vô độ tha bao giờ. Mà độ tha không được thì tha nó độ.

Thành ra thời buổi này những người tu sĩ rất nhiều. Mới vô tu một năm, hai năm, hay mười năm cái - bắt đầu ra độ tha. Rồi không biết sao tha nó độ mất.

Chúng ta tu bốn năm chục năm, bảy tám chục năm - chưa chắc. Nếu mà không đắc quả thì cũng không có độ ai được hết á. Còn nếu tu năm bảy năm mà đắc quả thì độ được.

Nếu chúng ta là học trò lớp sáu, lớp bảy - thì lo học đi. Hễ xuống dạy lớp một lớp hai là chết, đấy.

Xuống lớp một hai là chết. Chùng nào làm thầy giáo sư phạm, rồi có phương pháp; vô lớp nào cũng được hết, lớp nào cũng là thầy giáo - không nhiệm ở đâu hết, thì mới có thể đi giáo hóa được.

Mà chúng ta biết rằng chúng ta có nhiều cái nhiệm, nội cái nhiệm bên ngoài mấy ông bà thấy còn chưa dứt được. Ở ngoài như hôm tôi hỏi - thọ năm giới là phải dứt cái nhiệm bên ngoài. Sắc một, tài (tiền bạc) là hai. Sắc đẹp là cái thứ nhất, tiền bạc là cái thứ hai hen - còn danh là cái tiếng khen; lợi là lợi lộc - tiền bạc cho nhiều. Ăn ngủ: ăn - lựa món ngon đồ ngon; ngủ - thích ngủ êm nệm ấm - mấy cái này nó quyến rũ mình đó. Do đó con người ta chết về vấn đề đó.

Đức Phật Ngài rất hay. Cái cuộc sống chúng ta - mấy ông mấy bà nhớ cho kỹ hen, có bốn điều thôi - ngoài ra là xa xỉ không cần thiết.

Bốn điều là cái gì mấy ông bà biết không. Một là ăn, hai là mặc, ba là chỗ ở, bốn là bệnh hoạn, ngoài ra không cần thiết cái gì hết, bốn điều đó rất là quan trọng, hễ bốn điều này mà xong rồi đó thì thành Phật, chỉ có vậy thôi.

Thành ra là người tu thường thường Đức Phật khuyên đó “tam thường bất túc”. “Tam” là ba, “thường” là luôn luôn, “bất” là không, “túc” là đầy đủ. Có ba điều là các con nên nhớ đừng bao giờ đầy đủ: Ăn, mặc, ở - ba cái này thường thiếu thốn.

Thành ra ăn đó người tu xuất gia muốn giải thoát chỉ ăn đồ xin mà thôi. Chi vậy? đừng khởi nấu nướng. Nấu nướng là mình khoái món gì là mình làm món đó. Tức là mình làm cho cái tham mình nó thêm. Còn đi xin ăn thì có gì ăn nấy.

Mà quý Phật tử biết một bữa ăn ngon là do cái gì mà ăn ngon không? - Do đói. Hễ đói thì ăn cơm với muối cũng ngon nữa. Sư cười: tôi đi hành đạo mấy chục năm tôi biết.

Thì có ông vua gì đó. Ông ở lầu son điện ngọc, ông ăn đồ ngon quen rồi. Bữa đó bị đưa em nó cướp ngôi; nó đánh ông, đuổi ông chạy tuốt vô rừng với một số quan cận thần - đâu có mười mấy chú gì đó.

Đứa em chiếm ngôi vua của anh, nó đuổi anh nó rượt anh nó chạy tuốt trong rừng. Vô rừng đâu còn cái gì nữa. Cuối cùng có cái củ chuối. Củ chuối mấy ông bà biết, nó giống như cái hoa chuối nó có cái bông, cái củ nó hơi đỏ đỏ kêu là củ chuối, trong rừng có rất nhiều. Bảy tám bữa ông vua đói chết mòn; chỉ có nước, kiếm cái nước của mấy cái cây huyết rồng chặt ra lấy nước uống. Đâu còn ai nữa. Đó, sáu bảy bữa đói, chừng đó các quan mới đi đào củ chuối mới đi nấu cho vua ăn. Vua ăn một bữa thật là ngon. Vua nói: đời ta làm vua chưa bao giờ ta ăn ngon bằng cái bữa nay!

Ăn củ chuối mà thấy ngon!

Tới chừng quần thần nó đánh đuổi đứa em, lấy ngôi lại được, vô trong rừng kiếm vua nó thỉnh về.

Thì ông về ông ăn, ông thấy không ngon, khô lân chả phụng bộn bề thiếu chi mà ông ăn ông thấy không ngon. Ông nói: “các quan kiếm cái món gì ở trong rừng mà mấy ông dâng cho tôi, tôi ăn thật là ngon. Bây giờ tôi về đây ăn không có ngon lành cái gì hết tron, heng”.

Mấy quan nói: “cái đó củ chuối rừng. Bệ hạ - cái đó dễ kiếm thôi”.

Kiểm củ chuối về luộc cho ông, heng. Luộc cho ông, ông cắn miếng nhả bỏ liền. Ông nói: “đâu có ngon, mà sao bữa đó ta ăn ngon quá”?

Thì quan cận thần mới nói:” bệ hạ biết tại sao không?, tại bệ hạ đói quá. Thì mà cạp đất Bệ hạ cũng thấy ngon chứ đừng nói là củ chuối. Bây giờ Bệ hạ về đây rồi, đồ ăn ê hề. Một ngày Bệ hạ ăn ba bốn

bữa, ăn khô lân chả phụng không. Còn trong đó một ngày Bộ hạ ăn có một bữa - mà bảy bữa Bộ hạ chưa từng ăn - thì món nào bỏ vô cũng ngon hết”.

Thành ra quý vị phải biết cái “món ăn là món tồi tàn, mất đi một miếng thì lộn gan lên đầu”.

Nhiều người mà ham ăn đó không thể ăn chay được, không thể ăn chay được. Người ăn chay phải có ý chí rất mạnh.

Cái đầu tiên Đức Phật nói đó - cái ăn đầu tiên.

Vì cái ăn mà biết bao chúng sanh phải khổ. Vì cái ăn mà biết bao nhiêu loài chết chóc vì mình. Vì cái bao tử nghĩa địa mình mà hàng trăm chúng sanh phải chết vì nó.

Quý vị tổng kết lại coi một năm quý vị ăn tôm cua cá tép, heo chó gà vịt; coi cái nghĩa địa này một năm chôn bao nhiêu thây, phải không?

Ở đây ai ăn mặn từ nay ăn ra trường luôn heng. Để bữa nào mà tôi có thì giờ tôi giảng về vấn đề ăn chay chắc quý vị ngồi đây quý vị khóc. Quý vị khóc bởi vì ăn thịt cha mẹ!!!

Con trâu, con bò, con heo, con chó... hôm trước, kỳ trước tôi có giảng rồi phải không? Một cái linh hồn của quý vị có thể mang đủ hình thức hết. Có thể mang con trâu không? có thể làm bò không, có thể làm con chó không? có thể làm heo, gà, vịt không? có thể làm con của mẹ mình không? có thể làm cha, ông nội, ông cố của mẹ mình không? quý vị

có thể làm chồng của mẹ mình không? đủ hình tướng có hết tron.

Quý vị phải nghiền ngẫm cái chỗ đó mới thấy cuộc đời này vấn đề loạn luân, mà nếu mình cứ tái sanh lại hoài thì mình đau khổ. Người ta nói cái con ngựa đó khi nó giao cấu với mẹ nó, nó biết rồi là nó chết ngay. Con thú nó còn vậy đó, huống gì người ta.

Thành ra chúng ta ăn thịt chúng sanh là thịt của ông bà cha mẹ, ông cố, ông nội, của chồng, của vợ, của con, của mẹ mình. Chúng ta nghe nói vậy nó hơi trái cái lỗ tai, nhưng mà đó là một sự thật mà hôm trước, hai bữa trước tôi đã giảng rồi.

Quý vị thấy: linh hồn mỗi người có một cái linh hồn đó thôi. Nó thay đổi nhưng mà mang biết bao nhiêu thể xác - chúng ta phải hiểu chỗ đó.

Hôm nay chúng ta đi sâu vào nữa. Nếu mà chúng ta biết cái diễn biến của cái thể xác này thì cái dòng luân hồi sanh tử sẽ chấm dứt, cái dòng luân hồi sanh tử sẽ chấm dứt!

Thành ra tôi nói về bốn món: ăn, mặc, ở, và bệnh. Chỉ có cái bệnh là được đầy đủ thôi, bởi vì người bệnh là đau khổ dữ lắm.

Cái món ăn là món thuốc:

Cơm như món thuốc linh chữa bệnh

Ta - người đau phải tính phương châm

Tạm dừng nhưng chẳng luyến tâm

Đã không tham nhiễm - thì nào lâm tội tình.

Giờ thọ thực nhắc mình tinh tấn

Lập đạo thành chí nguyện mới thành

Đó chúng ta phải hiểu, thành ra quý vị đây phải cố gắng ăn chay trường, còn không được nữa tệ nhất là phải 10 ngày. Người xuất gia phải ăn chay ngọ nữa đây, ngày có bữa trưa thôi.

Chỉ có bệnh đó thì có thể ba bốn năm bữa là tùy theo uống thuốc. Đó là cái đầu tiên - là cái món ăn mà để cho biết bao nhiêu người khác phải đau khổ.

Còn cái thứ hai nữa là mặc - là cái đồ mặc.

Mặc là mục đích để làm cái gì? để cho ấm.

Đừng có lạnh, đừng có nóng - chứ không phải để se sua chung diện. Mà bây giờ chúng ta mặc chúng ta lòn lẹt đủ thứ hết. Hồi xưa cái mặc đó để se sua chung diện. Con thú là nó không có mặc. Chúng ta để ý không con thú nào biết mặc áo hết á, thành ra con thú nó chết mau. Còn con người - hễ trời lạnh quá thì áo ấm, mà trời nực: áo the áo mỏng. Để giữ cho nó thân xác này sống lâu, thì chúng ta mặc làm sao ấm cúng thôi, chứ không phải một này một kia; cổ vuông, cổ tròn, cổ dẹt... đủ thứ hết. Bây giờ người nữ nhiều khi không có mặc áo, mặc áo thun không à. Đi ra ngoài đường thì tôi thấy đau lòng. Cuộc đời này nó sa đọa tới cùng, sa đọa tới cùng.

Đó là nói về cái mặc. Tôi nói sơ thôi...

Còn cái ở thì chúng ta thích ở lâu cả trăm tầng, cả năm ba tầng. Chúng ta ngu hơn người xưa. người xưa ở nhà lá, ở nhà tranh.

Mái tranh vách đất một gian sơ sài

Nhưng tôi yêu quý lắm thay

Vì cùng cha mẹ tháng ngày nấu nướng.

Quý vị có từng ở nhà tranh chưa? Tôi mới biết là ngày xưa khôn. Nhà tranh, nhà lá rất là mát. Nếu mà lạnh thì nó rất là ấm, trời nực đó thì nó rất là mát. Người ta mái tranh vách đất. Cái vách người ta cũng cái đất, cái nền của người ta cũng đất luôn.

Hồi đó tôi vô quê tôi ở đó, hồi đó còn nhỏ tôi rất khoái là vô đồng quê. Mái tranh vách đất trong

quê - mái lá vách đất là không có gạch gì đâu. Đất mà làm lấy lá môn đánh lên nó láng bóng à, đen thui. Trời nóng nực rồi đó - nằm cởi trần, rải tay trong đó nằm - trời ơi nó đã sao á.

Thời buổi này chúng ta ngu, làm trần; làm cao nhà lầu lên - nó ngột muốn chết luôn. Còn ở thôn quê thì người ta nhà lá không. Nhà lá thì nó bốn năm năm, sáu bảy năm phải lợp lại. Chúng ta làm biếng, nhất là cái nhà thiết. Trời ơi nó nực chịu không nổi. rồi làm la phong đâu có che được, còn nhà cửa nhóc hết. Đóng lại nó ngột muốn chết luôn. Khóa hai ba lớp sợ ăn trộm. Còn trong quê là họ cái cửa ngộ lắm. Cái cửa họ gài lấy cái vách bên nữa kéo cái ở ngoài: tổng một cái là ngã liền. Thì đâu có tiền bạc gì đâu.

Thành ra, hễ càng giàu chừng nào là càng khổ chừng ấy. Lo giữ, sợ ăn trộm, sợ mất thành ra lo, lo mà mất thiệt còn khổ nữa. Có tiền thì nó khổ là lo sợ mất tiền rồi, khi nó mất càng khổ nữa, thành ra cuộc đời toàn là khổ không. Chúng ta phải hiểu, tôi nói sơ thôi.

Ăn, mặc, ở.

Ở là phải đơn giản. Chúng ta bây giờ thấy ở cái biệt thự là sướng nhất, cái villa là sướng nhất, khỏi có hiểu lầm nhau. Miếng đất là quan trọng chúng ta mua miếng đất gần ba bốn công, bốn năm công gì đó cất cái nhà nhỏ nhỏ nhà lá ở giữa chung quanh là trồng cây cối để thỉnh thoảng ra ngồi thiền ngồi niệm Phật.

Tôi ở tịnh xá tôi là không có cái nhà giảng như vậy đâu, tôi giảng ngoài trời. Tịnh xá tôi được mười hai công - tức một mẫu hai, tháng mưa đó mới vô cái nhà giảng, mà nhà giảng của tôi thì ẹc lăm không có đẹp vậy đâu. Cũng ngồi trên đất hết. Tôi cũng ngồi trên đất chứ không ngồi trên bàn gì đâu. Quý vị ngồi trên đất, tôi cũng ngồi trên đất đó nhưng mà có cái giống như cái sạp vậy đó. Tôi ngồi hơi cao hơn quý vị chút, mà hể tôi ngồi tôi giảng hay lăm mà cứ ngồi ghé vậy là tôi dở ẹc.

Quý vị biết tại sao không? - thì tôi ngồi thiền quen rồi. Khi ngồi thiền thì cái tâm tôi định lăm. Tôi giảng thao thao bất tuyệt à. Giảng nhiều cái mà mình không ngờ mình giảng được, vì không có suy nghĩ. Còn ngồi vậy là nói làm như không có cái oai nghi.

Ngồi vậy đó là mắt, tai, mũi, lưỡi tôi nó tung tùm lum hết. Còn khi tôi ngồi thiền xuống thì bắt tay mũi lưỡi tôi nó đóng lại còn có óc à. Thành ra nó thanh tịnh, đi vào cái định - thành ra tôi giảng hay.

Vậy thôi chúng ta trở lại. Mặc ăn, mặc, ở - thì 3 cái này phải thường hơi thiếu thốn.

Trong kinh Đức Phật có dùng là “tứ y pháp”: bốn điều phải đi theo đó. “Tam thường bất túc” thì người tu mới đắc đạo quả được. Chúng ta thấy người tu khó đó, heng.

Ăn thì chỉ đi xin đồ, chỉ ăn đồ xin mà thôi. Nhưng mà hội thuyết Pháp được ăn tại chùa - là bữa đó có thuyết Pháp đấy.

Mặc chỉ dùng bồ bố, vải xô. Lượm vải bỏ mà đầu lại thành áo. Bộ là nó nhiều miếng, heng - nhưng có ai cúng vải đồ cũ thì được nhận.

Ở - người tu xuất gia chỉ nghỉ dưới cội cây mà thôi, nhưng có ai cúng liêu am cốc bằng lá một cửa thì được ở. Thành ra xuất gia với tôi là không có ngủ trong nhà, tất cả đều ngủ ở ngoài ở ngoài trời thôi. Tới tôi thì tôi cho có hai cái à, một cái đơn ngủ ở ngoài trời, chỉ có làm cái ấy với bốn cái cây với một cái ghế ngồi thiền. Còn ở trong nhà là không có cho vô.

Tôi cất cái nhà ở chung đó thì chỉ khi nào Sư nào bệnh thì mới được vô trong ngủ còn hầu hết là khi nào không có mưa thì ngủ ở ngoài trời, mưa rồi cũng vô căn nhà trống, ở trên gần tôi thì nhà giảng

không có cửa. Cái đó Minh Đăng Quang à, không có cửa đóng không có ai đi vô lấy cái gì hết á. Chỗ tịnh xá là còn có Ông Phật với tôi à. Vô rinh Ông Phật với rinh tôi thôi, đừng rinh tôi - tội nghiệp; còn rinh Ông Phật thì được. Ông Phật xi măng nặng lắm phải ba bốn người rinh mới được. À thì chúng ta thấy nó khỏe, thành ra ban đêm thì đóng cửa đóng vậy thôi cái tường thấp chúng có leo vô thì leo, nhưng mà leo lấy cái gì chỉ rinh Ông Phật với rinh tôi thôi.

Đó thành ra chúng ta thấy là cái đó là của Minh Đăng Quang à, không phải tôi mà tôi thấy rất hay thành ra về sau Phật tử cứ năn nỉ tôi cất hoài, cất thêm chùa cho chùa cao, chùa to, cột bự. Tôi nói: thôi, tôi không phải là ông từ - mà tôi là ông sư thì tôi không có giữ. Bên đó có cái chuông, bên khất sĩ

thì không có trống, không có gì. Có cái chuông để Phật tử mà lay Phật thì đánh nó đều, gõ một cái boong cái Phật tử lay xuống; đánh cái cụp cái Phật tử ngược lên, gõ cái boong cho nó đều. Có cái chuông thôi không có khánh, không có trống kèn gì hết. Thế mà nó vô nó rinh cái chuông luôn, bây giờ tôi mới lên thành phố tôi mua cái chuông nhỏ nhỏ nó cũng rinh luôn, nói không còn cái gì hết tron á. Bây giờ cái chuông tôi biểu mấy sư đó là phải đưa cho Phật tử thì đem vô tủ đó khoá lại cất, tôi là tôi bực cái khóa lắm nhưng mà không lẽ nó cứ ăn cắp hoài mình chịu gì nổi. Cái chuông đồng thì mắc tiền à, chuông lớn hơn rồi Phật tử làm là gì có bỏ vàng trong đó bị vậy mà nó lấy là phải. Còn mấy cái chuông sau là chuông ẹc không à nhỏ nhỏ cái đương mua cũng ba bốn trăm ngàn á. Bây giờ chuông nó

mắc chuông của Nhật Bản gì đó hay của Đài Loan gì đó, Phật tử không chịu mua cái chuông Việt Nam; chuông Việt Nam đánh nó tềng tềng cái tiếng khó chịu. Cái chuông kia nó ngân mà nó nhỏ nhỏ cũng hai ba trăm ngàn gì đó. Tôi nói mắc quá thì nó lấy, nó lấy mất tiêu.

Bên tôi là không có micro không có máy gì đâu, hề muốn nghe tôi giảng Pháp mà nghe không nổi thì ở nhà Phật tử xách vô, rồi xong xách về. Tịnh xá trống rỗng không có cái gì hết. Phật tử mến tôi lắm, thương tôi - thành ra cúng hội là xách vô, cúng hội xong xách về. Tôi nói bỏ nó nó lấy nữa á. Hỏi: sao Sư không giữ? Nói: Sư không phải ông từ. Sư là ông sư, không biết giữ của đâu heng.

Trong tình xá không có các bậc thành ra sống nó khỏe. Vì hằng đêm ngồi thiền mà tôi nghe rục rịch rồi là tôi êm ru à, chứ mà nghe rục rịch rồi đem rọi đèn pin bắt nó đuôi mà nó chạy không kịp, nó đập mình một cây, vô nhà thương mất thôi. Nếu mà có ra nó lấy không kịp, rồi mình khiêng giùm nó cho ra khỏi cửa, cho nó lấy nó dễ chút. Tôi thì tôi vậy đó heng.

Thì thôi bây giờ chúng ta trở lại, nhớ hen. Do cái ăn, cái mặc, cái ở, cái bệnh mà chúng ta đau khổ, thành ra trong Kinh đó thường Đức Phật khuyên “tam thường bất túc”, ăn, mặc, ở các người phải lo suy nghĩ:

Bát cơm tín chủ biết bao công

Đức hạnh đầy vơi tự xét lòng

Thỏa miệng thích tình tham quấy bỏ

Nuôi thân hành đạo thuốc lành dùng,

Toan vun chánh Pháp cho thành tựu

Nguyện dứt ác duyên thoát sạch không.

Thôi đại khái như vậy, Phật tử nhớ heng. Người cư sĩ mà kẹt vào ăn, mặc, ở, thì khó mà đắc quả, khó mà vãng sanh về cõi Phật lắm.

Tôi dặn đây thì nhớ heng: cuộc đời chúng ta khổ là do ăn, mặc, ở cái bệnh thì phải chịu thôi, bệnh thì mình phải ăn ngày ba bốn bữa các sư dễ bệnh là phải chịu thôi.

Nếu chúng ta giữ được như vậy thì tâm chúng ta rất là thanh tịnh chừng đó mới theo dõi mình

được. Mà theo dõi cái gì? theo dõi cái xác thân không đầy hai thước này. Hôm trước tôi có giảng, tôi giảng nhớ nha, mỗi người nhìn lại mình hen.

Thí dụ như cái bình bông trước mắt tôi, thì khi *con mắt tôi* nhìn cái bình bông thì cái trông đen không phải tốt. Nếu tôi thụt cái cây mà trông đen lũng rồi thì kể như không có thấy, heng. Chúng ta để ý cái bình bông nó sẽ nằm trên cái trông đen, thì cái bình bông con mắt tôi, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và sắc, thanh, hương, vị, xúc đó là sắc uẩn.

Con mắt tôi nhận lấy cái bình bông đó là sắc uẩn - chưa có cái biết, chỉ là nhận cái hình thôi, giống như cái gương mà nó nhận cái hình.

Kể nó dây thần kinh thị giác - hôm trước giảng rồi phải không?

Tôi nhắc lại: dây thần kinh thị giác từ ở trên cái tròng đen đưa lên trên óc, nó truyền hết sắc thân rồi sắc thân mới đưa lên trên óc.

Dây thần kinh thị giác rung động, cái tâm là cảm giác nó mượn dây thần kinh rung động mới cho cái dễ chịu khó chịu, hay là không dễ chịu không khó chịu, kêu là lạc thọ khổ thọ và bất lạc bất khổ. (Hiểu kịp không, cái này theo kịp hen).

Cái lạc thọ khổ thọ là cái biết mà chưa có sự phân biệt. Biết cái biết mà phân biệt không? biết tôi có cảm giác dễ chịu nhưng mà tại sao có cảm giác thì cảm giác không trả lời được, cái thọ uẩn không trả lời được.

Bây giờ, cái cảm giác dễ chịu mới đưa lên trên óc, thì dây thần kinh óc mới rung động thì cái tư tưởng mới phát hiện.

Tư tưởng muốn phát hiện là nó phải nhớ lại. Mà nhớ lại thì phải nhờ cái linh hồn, linh hồn nó giống như cái luồng điện (kỳ trước tôi giảng rồi nhớ heng, tôi khỏi nhắc lại heng) - nó nằm trên không gian. Khi mà cái ý chí - là cái nghiệp đó - nó moi trong đó, nó cung cấp cho tư tưởng; tư tưởng mới trả lời: *“Ờ sở dĩ tôi thấy cái bông này tôi cảm giác dễ chịu, tôi mừng - là tại vì tôi ao ước được cái bông như vậy; cái bông tưởng đâu là bông giả mà dè đâu bông thiệt mà lại màu vàng (tôi lại thích màu vàng); tôi ước ao được thấy được cái bông này”*.

Thì cái trả lời đó là do cái linh hồn nó đã từng kinh nghiệm, kiến thức, ký ức nó qua, nó biết rồi nó nhớ lại, thì cái linh hồn đó do cái nghiệp lực, là cái mặt na (chúng kêu là nghiệp đó), moi trong đó cung cấp tư tưởng tư tưởng trả lời.

Trả lời rồi thì cái nghiệp lực nó hợp tác tư tưởng nói: *“cái bông này đẹp quá mình hỏi coi sư cô mua ở đâu, rồi mình nhờ Phật tử mua để đem cúng dường chư Phật ở tịnh xá mình”*. Cái ý chí nó quyết định vậy rồi thì nó sai cái thân đi, sai cái miệng nói. Thành ra cái thân cái miệng là cái tay sai của tư tưởng - tư tưởng là linh hồn đẩy hen.

Đó thì cái tiền trình từ trong Alaida (là linh hồn đó, là thức uẩn) và ý chí (là hành uẩn) moi ra đưa cho tư tưởng (là tưởng uẩn). Tưởng uẩn mới sai cái

xác thân này (có cảm giác là thọ uẩn) và con mắt tiếp xúc sự vật - đó là sắc uẩn.

Thành ra sự vật từ ở từ bên ngoài vô là huân tập, từ bên trong trở ra hiện hành, thì chúng ta sống có bấy nhiêu đó thôi, sống có bấy nhiêu đó thôi.

Giờ tới cái lỗ tai cũng vậy. Khi mà quý vị nghe tiếng tôi nói thì cái âm thanh của tôi sẽ đi tới màng nhĩ của quý vị - thì cái đó gọi là sắc uẩn. Cái lỗ tai và cái âm thanh đó là sắc uẩn.

Bây giờ cái màng nhĩ nó mới rung động, màng nhĩ nó mới tiếp lấy tiếp lấy cái âm thanh đó. Dây thần kinh thính giác nổi từ màng nhĩ đưa xuống toàn thân, rồi toàn thân mới đưa lên trên óc. *Cái cảm thọ do cái màng nhĩ rung động đó kêu là thọ uẩn.* (Cảm thọ vui hoặc là buồn, tôi cảm thấy dễ chịu hoặc cảm

thấy khó chịu hoặc là không dễ chịu không khó chịu).

Nhưng mà hỏi: “tại sao mà nghe Sư giảng thấy cô vui quá vậy? cái mặt hớn hở quá vậy?” *thì cái cảm giác không trả lời được mà phải đưa đến óc nhờ tư tưởng trả lời.* Dây thần kinh óc mới rung động, tư tưởng mượn cái rung động đó để trả lời. *Mà muốn trả lời được thì phải nhờ cái linh hồn.* Linh hồn là cái kho chứa.

- “Ồ hôm trước tôi có nghe băng của Sư, có thấy thấu băng có cái hình Sư cách giảng tôi thấy thích hợp với tôi, nó dễ hiểu và tôi ao ước để gặp Sư, thì mặt hôm nay gặp cho nên tôi cảm thấy vui”...

Cái trả lời đó kêu là Tưởng uẩn.

Tưởng uẩn nó mượn cái óc (mấy ông bà biết rồi heng - giống như làn sóng mượn cái ống loa vậy đó), thì cái tưởng uẩn này là của Tâm chứ không phải của óc, óc chỉ là cơ quan làm phát hiện cái câu trả lời thôi, phân biệt thôi.

Hành uẩn là ý chí; nó moi, nó đưa ra rồi cái Tưởng uẩn mới nói: “Cái bài Sư giảng hay lắm đó, mình kính Sư thì ráng ăn chay, ráng thực hành, ráng niệm Phật để vãng sanh về cõi Phật. Sư nói nếu về không gặp mình là Sư nhận nước mình đây, thì mình cố gắng làm sao thực hành”.

Cái quyết định này khiến cho miệng ăn chay, cái thân phải ngồi niệm Phật - thì miệng cái thân cũng là tay sai của tư tưởng thôi.

Cuối cùng từ trong mà cái Thức uẩn cung cấp chất liệu cho Hành uẩn.

Hành uẩn cung cấp cho Tưởng uẩn.

Tưởng uẩn cung cấp cho Thọ uẩn.

Thọ uẩn cung cấp cho Sắc uẩn - thì cái đó gọi là hiện hành.

Tóm lại: *Sắc uẩn* là cái nhận sự vật mà chưa có cái biết.

Thọ uẩn là cái nhận sự vật có cái biết mà chưa phân biệt.

Tưởng uẩn là cái biết mà có sự phân biệt, đặt tên và phân biệt rõ ràng.

Hành uẩn là ý chí, là nghiệp thì có sự phân biệt, lựa chọn, dẫn đo suy tính để quyết định hành động.

Thức uẩn là cái kho chứa tất cả kinh nghiệm kiến thức ký tội và phước.

Thì tôi cho thêm một căn nữa thôi rồi còn ba căn kia quý vị tự suy nghĩ ra ên hen.

Bây giờ tới cái miệng. Tôi bỏ cục đường vô cái lưỡi tôi thì *cái gai lưỡi* (biết cái gai lưỡi không? - le lưỡi ra thấy có cái hạt trên đó - thì gai lưỡi đấy. Khi nào nó trắng tươi là ăn không biết ngon, nó trắng tươi là trong mình mát. Le cái lưỡi thấy nó vàng khè thì trong người nóng - chúng ta để ý - đông y đấy. Tôi cũng có coi kinh dịch, qua bên Đông y đó, hỏi đó tôi tu tiên mà phải rành mấy cái đó hết. Le cái

lưỡi mình mà nó đỏ au thì bữa đó ăn ngon lắm. Còn cái lưỡi mà trên đó có cái vàng cái trắng tươi đó thì trong người mát lắm ăn bữa đó hồng biết ngon. Cái lưỡi trên đó đóng vàng khè đó là trong người nóng dữ lắm. Còn cái lưỡi đỏ au chúng ta thấy rõ cái gai hột hột nhỏ nhỏ đó) - khi mình bỏ cục đường lên cái gai, cái gai nó tiếp xúc với cái cục đường nhưng mà chưa có cái biết. Nó biết là có sự vật trên đó heng. Rồi bây giờ *cái dây thần kinh*, (thần kinh lưỡi là thần kinh gì? thần kinh gì hả? à, *vị giác* cho một tràng pháo tay để nhớ, nghe heng. Mắt là thị giác, lỗ tai là thính giác, cái lỗ mũi là khứu giác, cái lưỡi là vị giác, cái thân là xúc giác, nhớ hen học mấy cái đó phải nhớ - thì cái này là quan trọng cái này là chỗ cảm giác phát hiện đấy, còn cái lưỡi không có đâu cái lưỡi gai lưỡi nó chỉ nhận cục đường thôi. Ở bây

giờ cái ngọt mới đưa lên cái cái gai lưỡi thì cái dây thần kinh vị giác nó tiếp xúc với cái ngọt bắt đầu nó rung động. Nó cảm thấy dễ chịu, khó chịu. (Nếu người mà hảo ngọt thì cảm thấy thích, còn người mà không thích ngọt thì cảm thấy khó chịu là tùy theo cái trình độ của mỗi người, cái khiếu của mỗi người - Đó thì bắt đầu nó cảm thấy dễ chịu, dễ chịu). Rồi người ta nói: “Ờ sao để cái cục kẹo lên để cục đường lên lưỡi thấy cô thấy thích quá vậy? thấy coi bộ hơn hờ quá vậy?” thì cái cảm giác không trả lời được. Cảm giác dễ chịu này mới đưa lên trên óc, cái óc nó mới bắt đầu (dây thần kinh óc đó) nó mới rung động. Tư tưởng mới moi ở trong cái mạtna (là cái hành cái nghiệp mới moi trong alaida của mình - linh hồn mình), coi để mà trả lời. Moi ra nó cung cấp cho tư tưởng. Tư tưởng mới trả lời: “Ồ tôi rất thích ăn ngọt

thì cái kẹo socola này vừa ngọt, vừa có mùi socola nữa, mà có sữa trong đó nữa; tôi thích cả sữa, mà cả ngọt, mà cả sô cô la nữa. Cho nên, gặp cái này tôi rất là thích. Cho nên tôi hơn hờ"...Thì cái trả lời này chính là Tướng uẩn, nó mượn cái óc để trả lời - chứ không phải óc là tư tưởng - hiểu kịp rồi hen? Thì ở trong Thức uẩn (là cái linh hồn mình) do cái nghiệp của mình moi trong đó (là hành uẩn moi cho tư tưởng) tư tưởng mới trả lời. Rồi cái cảm giác mới cảm giác dễ chịu hay khó chịu, mà cảm giác muốn dễ chịu khó chịu là nhờ cái lưỡi (- là sắc uẩn).

Vậy cái tiến trình từ bên trong vô bên ngoài ra - thì cái đó kêu là hiện hành huân tập.

Cuộc đời chúng ta có bấy nhiêu thôi.

Có 6 căn tiếp xúc với 6 trần thì cái ngũ uẩn này nó hiện hành.

Vậy khi chết rồi còn cái gì? - Khi chết rồi (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân xác) chết; dây thần kinh (thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác, xúc giác) chết. Sau chết bao lâu mới chết? - Ở tám tiếng. Nhớ heng

Sau này nữa chôn người thân mình nhớ để tám tiếng heng, để. Không chết mà chôn liền - người ta cảm giác đau đớn là mệt á - là không vãng sanh đấy, trừ người nào có định lực mạnh với người nào chịu (những người) hiển xác.

Hôm trước có người lại hỏi tôi đó. Nói bạch Sư: “mà con đã phát tâm hiển xác”. (Từ bên Mỹ mà dám về tới đây, xuống tới Trà Vinh hỏi. Lúc đó tôi lại dọt Đà Lạt, bao xe lên Đà Lạt luôn). Nói: “cái câu

của con quan trọng lắm, con nghe cái băng của Sư nói là chết rồi phải đề 8 tiếng, mà nếu trước 8 tiếng đó thì đau đớn thì không vãng sanh”.

Thành ra từ ở bên Mỹ mà dám dọt xuống Trà đến tịnh xá Ngọc Vân kiếm tôi. Tôi đi Đà Lạt dưỡng bệnh, cổ bao xe lên đó luôn! Máy người Việt kiêu độc đáo á. Tiền bạc họ nhiều (đúng ra: đồng tiền nó lớn), lên kiếm tới chỗ mà tôi lên đó.

Tôi tu Tịnh - tôi không tiếp. Thành ra, cổ năn nỉ, cổ nói: “con từ bên Mỹ về, xuống Trà Vinh kiếm Sư đó. Tại cái câu Sư nói con bức xúc quá đi, con không biết. Con thì cầu vãng sanh. Sư nói phải 8 tiếng mới chôn mà chưa 8 tiếng là con đã hiến xác rồi. Sư biết rằng hiến xác là nó tới nó lấy liền”.

Tôi thì tôi không biết hiển xác là sao.

Nói là: “mấy người chết mà giao cái thân cho nhà xác, nó mổ nó lấy những cái cơ quan ướp xác, nó để cho những người sống”. Ví dụ: hai con mắt, hay cái gan, hay cái tim gì đó...

Tôi không rành.

Cổ nói: “Sư nói là chưa quá 8 tiếng thì cảm giác đau đớn còn mà đau đớn nổi sân thì sẽ không vãng sanh”.

Thì mấy ông bà trả lời sao? Tôi cũng may là tôi nắm vững cái câu đó. Khó trả lời đấy.

Tôi nói rồi, bị tôi nói không rành - cái lỗi ở tôi. Nhưng mà không phải là không rành. Một cái bài giảng Pháp làm sao mà nói hết chi tiết được. Không

có nói chi tiết. Thành ra, tôi nói vậy là thiếu sót nhiều lắm. Tôi bắt quý vị phải làm việc với tôi là chỗ đó. Thành ra có câu hỏi này tôi rất mừng. Câu hỏi hỏi lên là biết người đó nghe thiếu sót. Làm sao mà tôi giảng chi tiết được. Giảng cái đại cương thôi.

Cũng như ông thầy võ, có bao giờ giảng dạy cho mình một trăm mấy, hai ba trăm cái cách đỡ không? - không bao giờ có. Ba, bốn món thôi - rồi chùng đó ra đánh tùy cơ mình ứng biến. “Đánh cái món này thầy tôi chưa dạy, để tôi chạy về tôi hỏi coi ông đánh vậy tôi đỡ sao”... có vụ vậy không? không bao giờ có!. Ông dạy mình chùng ba món thôi. Rồi từ đó mình linh động, mình tùy cơ mình ứng biến, mình biến ra cả trăm cả ngàn món.

Đạo Phật cũng vậy, có Giới, Định, Tuệ - có ba cái thôi - rồi chừng đó, mình tùy cơ mình ứng biến tùm lum. Cái đó là cái linh động con mỗi người.

Thành ra hôm trước có cái cô gì chạy xuống hỏi tôi việc gia đình ấy: “Bây giờ ông bạn con - ông uống rượu xì ke này kia... bây giờ con khuyên không được; rồi con thì nó cũng hư, làm sao Sư, Sư cho con xin cái lời dạy”.

Tôi nói: “cô cầu lời dạy ở tôi hay là cầu ở cô? tôi dạy cô hay là cô dạy cô cái nào phải hơn? bây giờ cô bỏ tôi theo túi - ra có chuyện gì - cô móc ra cô hỏi sao?”. Mà cuộc đời cũng không ai dạy ai được hết trơn á. Nó đâu phải biến chuyển như cô muốn vậy. Cô khuôn khổ cuộc đời nó phải như vậy, như vậy,

như vậy,...nhưng mà cuộc đời nó như khác, như khác như khác..., không bao giờ giống như vậy.

Tôi nói: “nhơn nguyện như thử như thử” mà “thiên lý vị nhiên vị nhiên” - không bao giờ cuộc đời nó biến chuyển theo cái mong cầu của con mình. Những cái quá khứ là những cái hoa héo tàn trong mộng. Cũ, héo tàn không bao giờ trở lại nữa. Còn những cái tương lai là những cái mong ước - mơ hồ - không bao giờ đến đúng như mình muốn được. Chỉ có cái hiện tại. Tất cả những cái nhân của quá khứ thì sẽ trở trong chỗ hiện tại; cái quả sẽ nằm trong hiện tại.

Bây giờ tôi trồng cái hột chanh, lên cây chanh trái chanh. Trái chanh thì chua chát, ruột chua loét mà vỏ bồ hòn. Tôi ngồi tôi ôm trái chanh tôi khóc?!

Ngu.

Đạo Phật không có chấp nhận cái vụ đó. Mình phải chuyển nghiệp.

Ồ, mình kiếm một số đường lại, mình quây một ly nước chanh đường - thì ngon ngọt. Có gì đâu?

Thì mình chuyển là chuyển chừng nào? - chuyển trong hiện tại.

Hôm trước, mấy năm ba bốn năm về trước. Tôi trồng hột bình bát, lên cây bình bát và trái bình bát. Tôi nói trái bình bát nó chát chát ngọt ngọt nó không ngon; rồi tôi ôm cây bình bát tôi khóc?!

Dại!

Chặt nhánh, ráp nhánh măng cầu vô! - thì hột bình bát, cây bình bát, trái măng cầu!

Cái đó kêu là gì?

- Là chuyên nghiệp. Mà chuyên ở đâu ở đâu?

- Ngay bây giờ và tại đây.

Mà cái đó nên nhớ không phải là đạo Phật mà là đạo đạo trời.

Những người thông minh có học tu niệm Phật giữ năm giới cho kỹ. Niệm Phật đến từ 1 tới 10; niệm Phật khỏi đếm; khỏi cần niệm Phật được - người này mới có thể chuyên nghiệp được.

Bây giờ cô hỏi xin tôi cái lời dạy để về đối xử với chồng tôi với con tôi; để chồng tôi bỏ cái cờ bạc;

con tôi có hiếu với tôi; bây giờ Sư chỉ cách cho con làm...

Tôi nói: không có chỉ.

Tôi hỏi: tôi cho lời dạy hay là cô xin cô?

Ai dạy cô? Ông Phật bây giờ cũng không dạy được.

Chỉ có cô dạy cô thôi. Cô là tất cả. Niết Bàn cũng do cô mà địa ngục cũng do cô, mà cõi trời cũng do cô.

Nếu con người cô ngu tối - tôi nói (tôi xin lỗi) - thì cô giải quyết vấn đề bế tắc thêm, càng làm cho cô đau khổ trước và chồng con sẽ đau khổ; cái gia đình sẽ biến thành cái địa ngục trần gian.

Còn nếu cô thông minh, cô sáng suốt thì vấn đề giải quyết sẽ được sáng suốt, thì cô được hạnh phúc chồng con gì hạnh phúc hết và lối xóm cha mẹ đều được hạnh phúc hết.

Như vậy là do cô chứ đâu phải do tôi.

Hỏi: vậy làm sao con được thông minh Sư?

Tôi nói: “bài Pháp này tôi giảng rồi. Đúng ra tôi cạo đầu cô đó. Tôi đã giảng rồi mà bây giờ xuống hỏi “làm sao cho con được thông minh...””.

Tôi nói: cái đó là tôi giảng giúp đỡ cô (mà không phải tôi - đó là Đức Phật Thích Ca): Cô muốn thông minh thì:

Một cô phải giữ năm giới cho kĩ.(không sát sanh phải phóng sanh, không trộm cắp phải bố thí, không tà dâm mà phải tiết dục, không nói dối nói lời chân thật, không ghiền các chất say mà phải quán cuộc đời là vô thường vô ngã khổ đau).

Rồi cô bắt đầu niệm Phật (cái đó là giới định) là cô niệm Phật đếm từ một tới 10 niệm Phật khởi đếm. Khoan có giải quyết vấn đề, cô giải quyết rồi rắc thêm; biến cái gia đình thành địa ngục.

Cô đang tạp niệm rồi lại kéo về nhất niệm rồi lại tạp niệm kéo về nhất niệm, cô chưa xong không thể nào khuyên chồng được không thể nào khuyên con được đâu. Tới giai đoạn thứ ba khởi cần niệm Phật vẫn có tiếng niệm Phật chừng nào tiếng niệm Phật nhập tâm rồi, trong linh hồn nó phát ra rồi cô

tổng vô rồi nó phát ra...*Tôi có giảng không?* - ờ có, thì bây giờ cô giải quyết vấn đề một cách hạnh phúc êm thấm.

Cô là con người thông minh - trước tiên là cô được hạnh phúc. Cô đem cái thông minh hạnh phúc này cô khuyên chồng, khuyên con. Gia đình sẽ biến thành thiên đường trần gian.

Còn nếu cô gấp nữa đó cô nhờ các nhà sư, các sư cô - những người có đức - khuyên chồng cô khuyên con cô.

Nhưng mà cô nên nhớ cô phải nhẫn nhục đấy, có thể cô kêu chồng cô là nó gạt ngang nhất định là nó không đến chùa, nó không nghe lời; nó còn phỉ báng Tam Bảo nữa. Mà nếu cô không khéo là kẹt thì

đòi hỏi cô cũng không phải thông minh thôi, cô cũng phải có tu hen.

Vậy từ nay quý vị nương vào mình nha không có nương vào Phật nữa, Ông Phật không cứu mình nổi đâu, Ông Phật chỉ con đường cho mình thôi.

Hôm trước tôi có giảng rồi. Đi hay không đi là do mình. Thật ra không có bệnh mà tại ra mình ăn bậy ăn bạ, bệnh là do cái lỗ miệng vô thì Phật bắt mạch cho thuốc, rồi nói” đáng quá, Thế Tôn uống dùm con nữa đi” thì cái vụ này không có không có - ông Phật nào lãnh cái này nổi hết đừng có nói tôi.

Thành ra về Giới về Định về Tuệ heng, giữ năm giới cho kỹ, không sát sanh phải phóng sanh hen rồi niệm Phật đếm từ 1 tới 10 niệm Phật khởi đếm khoan có giải quyết cái gì. Nhẫn nhịn chịu đựng đi.

Chùng nào khỏi niệm Phật nữa mà vẫn có tiếng niệm Phật thì bây giờ quán các Pháp là vô thường vô ngã khổ đau.

Mà đã biết vô thường vô ngã khổ đau rồi, đó là cái tuồng hát rồi, bây giờ muốn cải sửa tuồng hát?

Cái tuồng hát quý vị biết là khi thả màn xuống rồi là nó có chết còn bò dậy. Nó là cái tuồng hát, nó là giấc chiêm bao.

Mà nếu cải sửa tuồng hát thì sao? - thì nó vẫn là tuồng hát. Nếu cải sửa thành công thì sao? - thì nó vẫn là tuồng hát. Còn cải sửa thất bại thì sao? - nó vẫn là tuồng hát.

Nhưng mà cho nó là thật cải sửa thành công thì mình mừng, tham, cải sửa thất bại thì mình buồn,

sân. Cuối cùng cái tuồng hát nó không có cái gì hết mà mình cứ tham sân tối ngày. Mà tham là đau khổ sân là khổ đau, tối ngày sống trong khổ đau và đau khổ không.

Vậy là tại tuồng hát hay tại mình? - ờ tại mình thôi.

Thì quý vị ngồi đây là cái tuồng hát nè, phải không? phải tuồng hát không? Nếu không phải tuồng hát thì quý vị sống hoài không chết, trẻ mãi đừng già, khỏe mãi đừng đau. Được không?

Quý vị sống hoài được không? Mình làm chủ lấy xác thân này - thì xác thân này mới là thật. Mình không nắm nó được, không làm chủ nó được mình nói nó là sao thật được.

Rồi quý vị có tiền bạc, có nhà cửa. Nhà cửa này sập không? hư không? Cái xe honda hư không?

- Ồ, tất cả đều phải hoại. Mà đã hoại rồi làm sao gọi mà của mình được!.

Cái xác thân này không phải của ta nữa mà nói vợ ta, con ta, tiền bạc của ta, xe honda của ta. Cái này (Sư chỉ vào mình) còn không có nữa còn cái gì của cái này nữa, thì bây giờ đi sâu vào cái ta này heng.

Thì chúng ta thấy rằng cái Sắc uẩn đó (do mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, óc) đều phải tiếp xúc qua cái tiến trình này.

Thì cái tiếng trình đầu tiên là Sắc uẩn (tức là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, óc, sắc, thanh, hương, vị)

tiếp xúc với chúng ta thì chúng ta nhận lấy cái hình tướng của nó thôi, thì cái này gọi là Sắc uẩn - tức là chưa có cái biết (để ý nha).

Rồi sau đó dây thần kinh (thị giác, thính giác... năm dây thần kinh này) mới tiếp xúc với sự vật trên đó, thì cái cảm giác mới mượn cái sự rung động của dây thần kinh này cho cảm giác dễ chịu khó chịu và không dễ chịu khó chịu - tức là cái biết mà chưa có sự phân biệt tại sao (không có), rồi cái óc mới bắt đầu dùng tư tưởng mà trả lời. Tư tưởng là sự nhớ lại, tư tưởng nó đâu có cái biết nó phải có ai cung cấp cho nó mà cái học hỏi của mình cái chứa ở trong linh hồn thì cái ý chí của mình nó muốn sống nó muốn thỏa mãn nó mới moi trong đó ra nếu mình

nhớ thì tư tưởng trả lời được còn mình quên thì tư tưởng chịu thôi.

Đó, thành ra ở trong cái linh hồn đó là thức uẩn, cái ý chí moi là hành uẩn, cái tư tưởng phân biệt là tướng uẩn, cái cảm giác là thọ uẩn, cái xác thân là sắc uẩn.

Sắc uẩn là chưa có cái biết, thọ uẩn là có cái biết mà chưa phân biệt, tướng uẩn là có sự phân biệt, ý chí nghiệp là có phân biệt dẫn đo lựa chọn để quyết định hành động, còn alaida (thức uẩn, linh hồn) là cái những cái gì đã làm đã học hỏi trong cuộc sống của chúng ta.

Thành ra quý vị tu niệm Phật ban đầu giữ giới là giữ cho xác thân rồi niệm Phật đếm từ 1 tới 10

niệm Phật khởi đếm khởi niệm Phật chìm đắm còn hai nữa mà tôi chưa giảng đây, nó năm giai đoạn đây. Niệm Phật đếm từ 1 tới 10 niệm Phật khởi đếm khởi cần niệm Phật nữa, chìm đắm trong trạng thái niệm Phật ra khỏi trạng thái chìm đắm này.

Nhưng mà ở đây quý vị mới quá, giảng không nổi đâu, quý vị không tiếp thu nổi, tôi giảng tới cái thứ ba là đủ rồi. Cái thứ tư cao hơn, cái thứ năm còn cao hơn nữa.

Nhưng mà để gặp nhiều lần mới được vì thì giờ nó có hạn, quý vị thì chả biết gì hết heng, tôi ngồi nhòm cái mặt ngơ ngơ ngáo ngáo tôi ngán rồi, thấy bơ bơ là tôi ngán rồi tôi giảng sâu sao không biết gì hết hen.

Thì thôi đó là tới giai đoạn thứ ba là quý vị bắt đầu niệm Phật được rồi ở trong alayza nó đầy chủng tử niệm Phật. Alayza mình là tất cả những cái gì trong cuộc sống này đã làm tôi đã nói rồi - dù một việc thiện nhỏ nó cũng chứa; việc ác nhỏ nó cũng chứa - không mất đi đâu hết rồi trong đó mới đánh lộn nhau. Đó là cái bãi chiến trường. Thành ra lúc trước mà ai chưa tu kiếp trước nhiều kiếp không có căn tu thì niệm Phật 1000 câu còn có 500, rồi vô đó những cái chủng tử ác nó tiêu diệt hết 300 còn có 200 thôi.

Hôm trước tôi có giảng, *tu cái quan trọng nhất của chúng ta đó là cái bền*, chứ không phải là hoàn cảnh không phải là xác thân.

Nhưng mà hoàn cảnh xác thân đối với người sơ cơ thì rất quan trọng, bởi vì nếu hoàn cảnh xác thân đủ thì mình đi nó nhẹ, phải vậy không? Còn nếu hoàn cảnh xác thân do gia đình chồng con khó khăn thì mình đi vẫn được mà rất chậm. Nhưng mà rất chậm, mình chán nản, bỏ luôn thì sao? - Chết.

Hôm trước tôi có ví dụ người ta hoàn cảnh thuận tiện người ta chạy, còn mình không được thì bò lết, lúc lắc.

Hoàn cảnh mình khó khăn thì mình ráng sắp xếp một ngày niệm Phật được mười phút mười lăm phút gì đó vẫn được. Còn người ta vô Phật thất người ta ở bảy bữa cũng không sao; người ta gia đình giàu có chồng con người ta vui vẻ cho đi; con người ta gửi tiền tiếp tục, con mình nghèo muốn chết

làm sao lại Phật thất được. Thôi ở nhà sắp xếp không lẽ một ngày không có mười lăm phút sao?.

Trước khi ngủ mười lăm phút mình ngồi niệm Phật, mình nhờ cái phước báo này nhờ cái sự niệm lâu ngày mình thông minh thì giải quyết vấn đề sáng tỏ. Chồng mình nó thương mình nó kêu mình đi niệm Phật; con nó bắt đầu thông cảm mẹ, nó có hiểu lại. Thì tất cả là do chữ bền. Chứ cái nghiệp mình kiếp trước mình cứ ngồi mình than mình khóc hoài thì ích lợi gì, phải vậy không?

Phật tử về bền nha, ai không bền là tôi cạo đầu á. Hễ bền tôi về Cực Lạc tôi gặp là bền. Còn về Cực Lạc không gặp là không bền: bất kính, không kính tôi. Còn về thấy mặt đó là kính.

Bây giờ nói tía lia gì tôi cũng không tin hết á. Hễ qua bên thấy mặt là kính, mà qua bên không thấy là bất kính. Bất kính thì sao? bất kính thì trở về đây tôi nhận nước, chịu không.

Về đó thì đó thì một người thành Như Lai hết.

Một người còn ở đây luân hồi tùm lum: làm cha làm vợ; làm trâu làm bò làm heo làm chó... ráng suy nghĩ để thấy sợ vấn đề luân hồi sanh tử.

Mà luân hồi sanh tử nên nhớ không phải tại cõi Ta Bà này.

(Nhưng mà nếu ở Cực Lạc như vậy sao mà Sư biểu con về giáo hội Phật A Di Đà? nên nhớ heng - tôi nói vậy nghĩa là chúng ta đừng quá bi quan. Cõi này tự nó không có khổ hay tự nó không đau khổ.

Nhưng mà những cái thầy sáng bạn lành không có, tên là ác ôn không à. Chúng ta ra ngoài coi: nào là ăn thịt uống rượu, nào là nhậu nhẹt, nào là cờ bạc, nào là say sưa, nào là xì ke ma túy karaoke...làm sao mình tu được nếu là mình sơ cơ. Một người đi học đó thì phải có trường có lớp có thầy, còn nếu tự học thì sao?, vẫn được như thường. Nhưng mà trăm ngàn người mới có được một người thôi phải vậy không phải không? Quý vị thấy là rất khó).

Do đó tôi khuyên quý vị phải cầu mong về cõi Cực Lạc.

Bây giờ mong nó chưa về ở đây than khóc hoài là mình dại. Mình cố gắng bền ở đây. Nếu như ở đây mình bền bỉ thì mình vẫn tiến như thường, cái phước báu vẫn đến với mình như thường.

Ngồi đó mà than hoài thì than khóc hoài cái hoàn cảnh cũng vậy thôi - mà càng bế tắc.

Bây giờ mình tu tập, mình biết rằng hoàn cảnh là hoàn cảnh, mà chính cái hoàn cảnh bế tắc là tại mình ngu si, nếu mình thông minh mình có thể cải sửa hoàn cảnh thì chuyển nghiệp.

Nãy tôi nói đó, không lẽ trồng cây chanh lên trái chanh rồi ôm cây chanh mà khóc? Kiếp trước mình đã gieo rồi thì cái kiếp này cải sửa - trái chanh thành ly nước chanh ngon ngọt.

Nhưng mà cái đó thì gian truân à. Khổ sở thì phải cố gắng thôi giờ biết sao. Tại mình thiếu nhân duyên, mà giờ mình bần bĩ rồi thì cuộc sống này sẽ thay đổi và thay đổi có thể mình thành Phật ngay kiếp này. Biết đâu, heng. Mình cố gắng nhất niệm

rồi trong nhất niệm biết đâu nhận được cái Phật tánh thì mình sẽ đắc quả.

Mà Phật tánh là cái gì? - thì thôi giờ tôi giảng qua Phật tánh.

Phật tánh nó với cái tư tưởng cũng không khác gì hết.

Có hai cách tu:

Một cách tu theo sắc, thọ, tưởng, hành, thức (mà tôi đã giảng quý vị rồi) - *lối tu theo tư tưởng*: có tác ý tổng nó vô trong alaida. Bây giờ mà mình tổng vô 1000 câu thì nó nhớ tới con cái, nhớ tới tiền bạc: hết 500 câu còn có 500 thôi. Vô trong alaida rồi đó thì 500 câu bị chủng tử ác tiêu diệt hết 300 còn có 200 thôi. Thành ra mình bền - thì lần lần cái chủng

tử niệm Phật đó nó tràn trong đó. Nó đầy trong đó rồi nó sẽ tiêu diệt chủng tử ác. Có chủng tử thâm căn cố đế - tức là hột già - thì tiêu diệt không được đâu, nó sẽ ngủ ngầm; nó bị đè nằm xẹp ở dưới; mà khi nào mình giải đãi đó thì nó quật trở lên. Cũng như tôi nói mà nấu nước sôi, nấu cái nồi súp-de - mà khi nó bốc hơi rồi tìm cách mà chặn cái nồi súp-de này lại, chặn cái hơi lại, thì sao?- nó bí quá thì sao nó sẽ nổ! Thì cái lỗi tu mình là lỗi tu như vậy đây cứ đè nén thôi, như tên lục sĩ mà đè tên cướp, lỗi tu đó là lỗi tu đối trị.

Thành ra có nhiều người niệm Phật mà tập trung quá, cố gắng quá - thì bị lẫn. Tất là như bệnh tâm thần nói xàm, nói tùm lum, heng. Thành ra cái đó hơi khó, tôi thấy hơi ngại.

Một số Phật tử hơi kẹt, nhất là mấy bà già. Oằn vai thì gánh nặng lo con lo cháu. Hồi nhỏ làm cực khổ, tới bây giờ lớn; rồi biết bao nhiêu nghiệp ác...

Ở ngoài đời muốn giàu sang là phải làm ác, ít có ai khi không mà giàu sang,heng. Hễ giàu sang thì phải là chợ đỏ, chợ đen gì á tôi nghe cái từ đó. Tức là phải gian lận chút ít thì mới giàu có được, còn buôn bán thành thật thì khó mà giàu. Thành ra cái làm ác đó chứa ở lại trong kho alaida mình. Bây giờ mình cứ đè nó xuống hoài, niệm Phật đè nó xuống hoài, thì nó ngủ ngầm ở dưới.

Đè vừa vừa, đè quá nó nổ cái bùm cái là bao nhiêu câu niệm Phật văng hết - mình sẽ lẫn, nói tầm bậy tầm bạ (hồi lúc nhỏ làm cái gì đó) mình sẽ lẫn...Thành ra tôi thấy cái đó tôi hơi ngại.

Những người nào qua tới giai đoạn thứ ba rồi (khỏi cần niệm Phật vẫn có tiếng niệm Phật), thì chúng ta có thể qua cái lắng nghe của đạo Phật - tức là qua Trung phẩm - thì nơi đây là không có pháp đối trị, lắng lẽ lắng nghe thôi.

Tất cả mấy ông mấy bà, tôi - đều phát hiện từ cái linh hồn của mình. Linh hồn của mình với linh hồn tất cả đều bằng nhau nhưng mà cái số kinh nghiệm kiến thức chứa trong linh hồn mỗi người mỗi khác.

Mình chấp cái kinh nghiệm kiến thức kị ức của mình là ta - thì mình luân hồi sanh tử. Còn mình không chấp, mình nhận cái linh hồn là ta: chấm dứt ngay bây giờ và tại đây.

Trước khi dứt lời một lần nữa cầu chúc cho Pháp hội của chúng ta cũng như toàn thể Pháp giới chúng sanh đều chóng vãng sanh Cực Lạc và thành Phật đạo.

Nam Mô A Di Đà Phật.



PHÁP MINH KHANG
www.phapaminsukhang.com

PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ

SÁCH ẤN TỔNG

KHUYẾN KHÍCH LƯU THÔNG